

# TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN

## (Phần 4)

### PHỤ BẢN

<b>A- VĂN HÓA DÂN TỘC</b>	<b>3</b>
1- Định nghĩa văn hóa	3
2- Tại sao đặt nhu cầu duy trì văn hóa dân tộc	4
3- Các giá trị truyền thống	6
4- Văn hóa và ngôn ngữ	9
5- Duy trì và bảo tồn văn hóa VN trong sinh hoạt Hướng Đạo	11
<b>B- NGHI THỨC VÀ TẬP TỤC:</b>	<b>12</b>
<b>1- Nghi thức</b>	<b>12</b>
D.1- Tập họp và hiệu lệnh.	12
D.2- Các hình thức đứng và chào	14
D.3- Chào cờ.	17
D.3A- Vị trí lá cờ	18
D.3B- Vị trí cột cờ	18
D.3C- Các hình thức chào cờ	18
D.3C.1- Chào cờ Khai mạc	19
D.3C.2- Chào cờ Tang	20
D.3C.3- Chào cờ Tiễn biệt (Retired flag)	20
D.4- Lễ Tuyên lời hứa	21
D.5- Lễ Trao huân chương	24
D.6- Lễ Tưởng niệm-Tiễn biệt	26
D.7- Lễ Bàn giao	28
D.8- Lễ Tuyên nhậm	28
<b>2- Tập tục:</b>	<b>29</b>
E.1- Lối ngồi	29
E.2- Chia tay:	29
E.3- Tiếng “A” khen thưởng	29
E.4- Tiếng huýt sáo	30
E.5- Bắt tay	30
E.6- Dấu hiệu yên lặng	30
E.7- Nghi thức trước khi ăn cơm	30
E.8- Các loại lửa	30

38	E8A- Lửa tĩnh tâm	31
39	E8B- Lửa Dặm Đường	32
40	E8C- Lửa Hội luận, lửa vui	32
41	E8D- Lửa Trại	33
42	E.9- Khăn quàng- Gậy	36
43	E.10- Mang sao	37
44	E11- Hội Đồng Rừng (có bài riêng)	
45		

## **C- NHỮNG BÀI HÁT CẦN BẢN** **37**

47	- Quốc ca Việt Nam Cộng Hoà.	37
48	- Hướng Đạo Hành Khúc.	38
49	- Bài ca 4 ngành.	38
50	- Bài ca chính thức Sói con.	39
51	- Bài ca chính thức Chim non.	39
52	- Bài ca chính thức ngành Thiếu.	40
53	- Bài ca chính thức ngành Thanh.	40
54	- Bài ca chính thức ngành Tráng.	40
55	- Bài ca Tuyên hứa.	41
56	- Nguồn thật.	41
57	- Trước khi ăn cơm.	41
58	- Giờ ăn đến rồi.	42
59	- Những bài hoan hô – khen ngợi.	42
60	- Những bài tạm biệt.	42
61	- Gọi Đoàn sinh nhảy lửa.	43
62	- Gọi lửa.	44
63	- Nhảy lửa.	44
64	- Mang lửa vào tim.	45
65	- Tàn lửa.	45
66	- Tiễn biệt.	45
67		
68		
69		
70		
71		
72		
73		
74		
75		
76		

## A- VĂN HÓA DÂN TỘC VIỆT NAM

Hiến Chương Hội Đồng Trung Ương – Hướng Đạo Việt Nam được biểu quyết tại Hội Nghị Costa Mesa ngày 3 tháng 7 năm 1983 đặt nền tảng cho việc tổ chức hệ thống các đơn vị Hướng Đạo Việt Nam tại hải ngoại, đã qui định như sau về nhiệm vụ cơ bản của Hướng Đạo Việt Nam trước tình thế mới được đặt ra: "*Hướng Đạo Việt Nam mang bản sắc dân tộc, đáp ứng với nhu cầu hiện tại là duy trì truyền thống tinh thần và văn hóa dân tộc.*"

Theo tinh thần của Hiến Chương Costa Mesa, do hoàn cảnh lịch sử, một số lớn đơn vị Hướng Đạo Việt Nam sẽ được thành lập và hoạt động tại nhiều nước trên thế giới, trong những môi trường văn hoá - xã hội xa lạ, ngoài đất nước Việt Nam. Trước tình hình mới này, nhiệm vụ chủ yếu được trao cho các đơn vị Hướng Đạo thuộc Phong trào Hướng Đạo Việt Nam là bảo vệ và duy trì truyền thống tinh thần và văn hoá Việt Nam nơi trẻ em Việt Nam tại hải ngoại.

### 1) Định nghĩa "văn hoá"

Trước khi bàn về nhiệm vụ bảo vệ và duy trì văn hoá Việt Nam, cần nói rõ chúng ta hiểu *văn hoá* là gì? Năm 1952, Alfred L. Kroeber và Clyde Kluckhohn<sup>1</sup> liệt kê đến 160 định nghĩa khác nhau của "văn hoá".

Trong số rất nhiều nghĩa khác nhau có thể hiểu qua danh từ "văn hoá", chúng ta thử tập trung một số nét đặc thù có thể làm căn cứ cho những suy nghĩ của chúng ta sau này.

Trên phương diện xã hội học, văn hoá là "*những gì chung cho một nhóm người và có tác dụng kết hợp những người trong nhóm với nhau*". Theo cơ quan UNESCO, "*trong định nghĩa rộng nhất, văn hoá được xem là toàn thể những nét đặc thù, trên mặt tinh thần, vật chất, trí tuệ, tình cảm, của một xã hội hay một nhóm người. Văn hoá bao gồm văn chương, nghệ thuật, lối sống, các quyền căn bản của con người, các hệ thống giá trị, các truyền thống và tín ngưỡng*".

Di sản chung này có thể biến chuyển theo thời gian, qua những trao đổi giữa những nền văn hoá khác nhau; nó đưa đến những cách cư xử, suy nghĩ, hành động đặc biệt của một nhóm người.

Một định nghĩa khác của nhà nhân chủng học người Anh Edward Burnett Tylor từ cuối thế kỷ 19 vẫn còn giữ nguyên giá trị, không khác lắm với những gì đã nói trên đây: Văn hoá là "*một tập hợp*

<sup>1</sup> Alfred L. Kroeber & Clyde Kluckhohn, *Culture. A Critical Review of Concepts and Definitions*, Cambridge, 1952.  
Tài Liệu Hướng Dẫn Phần 4: Văn Hóa – Nghi Thức và Tập Tục 10/05/2016 Trang 3

đa dạng những kiến thức, tín ngưỡng, nghệ thuật, luật lệ, cách cư xử, cùng với mọi kỹ năng và thói quen mà con người hấp thụ khi sống trong một xã hội"<sup>2</sup>.

Văn hóa theo nghĩa đó bao gồm ngôn ngữ, tư tưởng, thói quen, nếp sống, các tập tục, lễ nghi, sinh hoạt nghệ thuật, các định chế xã hội, dụng cụ sinh sống... được chia sẻ trong một cộng đồng. Nói một cách khác, văn hóa bao gồm cách suy nghĩ, cảm nhận, cách hành động được ít nhiều quy tắc hoá, được truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác trong một cộng đồng xã hội, trở thành những đặc điểm của cộng đồng đó, khiến cho một tập thể này khác biệt với một tập thể khác.

Di sản văn hoá được truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác do sự học hỏi, do những sự giao tiếp, do thói quen khi sống trong môi trường xã hội. Như vậy, khác với những đặc tính di truyền bẩm sinh, nghĩa là đã có sẵn khi sinh ra, văn hoá cần phải có một quá trình để tiếp thu.

Việc tiếp thu này tất nhiên dễ dàng và tự nhiên hơn khi con người sống trong môi trường xã hội tự nhiên của mình. Trong trường hợp phải định cư, sinh sống một nơi khác, ngoài quê hương của mình, quá trình tiếp thu khó khăn hơn, đòi hỏi những cố gắng đặc biệt, lớn lao hơn. Đó là trường hợp của Hường Đạo Việt Nam tại hải ngoại.

## 2) Tại sao đặt nhu cầu duy trì văn hóa dân tộc?

Nhiệm vụ bảo vệ và duy trì văn hoá Việt Nam không đặt ra cho Hường Đạo Việt Nam khi mà Hường Đạo Việt Nam còn hoạt động trong nước. Khi đó, vì sống trong môi trường Việt Nam, việc tiếp thu văn hoá Việt Nam là một điều tự nhiên khi sống trong gia đình, qua những tiếp xúc tại học đường hay ngoài xã hội. Những truyền thống, tập tục, thói quen, cách cư xử được tiếp nhận, thấm vào con người một cách tự nhiên mà không cần có một cố gắng đặc biệt nào.

Nhưng khi sống ở một quốc gia khác, trẻ em dễ dàng tiếp thu văn hoá của nước định cư, vì các tiếp xúc với môi trường học đường, với xã hội, chiếm ưu thế rất rõ so với môi trường gia đình. Ngay trong trường hợp cha mẹ vì lo lắng muốn cho con giữ lại bản chất Việt Nam, không quên tiếng Việt, nên lưu tâm đến giáo dục của gia đình, giúp cho trẻ khi ở nhà được tiếp xúc thường xuyên với các giá trị cổ truyền của văn hoá Việt Nam, nhưng thường ảnh hưởng của gia đình không cạnh tranh nổi với ảnh hưởng của môi trường học đường và xã hội. Lần lần đứa trẻ cảm thấy gần gũi hơn với nền văn hoá mới, quen thuộc với những biểu hiện của nền văn hoá nước định cư qua lối sống, cách ăn mặc, giải trí... lần lần xa lạ với nền văn hoá của xứ sở nguồn gốc của mình. Chúng ta sẽ có những đứa trẻ tuy có nguồn gốc Việt Nam, có cha mẹ, tổ tiên là Việt Nam, có hình dáng bề ngoài là những đứa trẻ Việt Nam, nhưng hấp thụ một nền giáo dục hoàn toàn như những đứa trẻ ngoại quốc, có lối sống, cách cư xử, suy nghĩ như những đứa trẻ ngoại quốc, hoàn toàn xa lạ với nguồn gốc của mình.

<sup>2</sup> Edward Burnett Taylor, *Primitive Culture*, 1871. Cambridge University Press tái bản năm 2010.

139 Có thể đối với một số người, tình trạng này không có gì đáng bận tâm, vì phải chăng mục  
140 đích quan trọng nhất của một đứa trẻ khi sống trên một đất nước là hội nhập thành công vào xã hội  
141 mới, thành công trên đường học vấn, và sau này có nghề nghiệp vững vàng, có một chỗ đứng xứng  
142 đáng trong xã hội? Để tiến tới mục đích này, giữ lại những giá trị cổ truyền không có lợi ích thực tiễn  
143 nào, cố gắng tập nói và viết tiếng Việt chỉ làm xao lãng thời gian quý báu cần dành cho những môn  
144 học cần thiết hơn... Quan điểm này có thể gặp ở một số phụ huynh, dù rằng ta có thể hy vọng đó chỉ  
145 là một thiểu số nào đó.

146 Lập luận này cũng có thể nêu lên cho trường hợp Hướng Đạo Việt Nam như đây đó đã có thể  
147 nghe: Hướng Đạo Việt Nam chỉ cần theo đúng chương trình sinh hoạt của Hội Hướng Đạo bản xứ, vì  
148 mục đích của Hướng Đạo là giáo dục công dân, chuẩn bị cho trẻ em trở thành công dân tích cực của  
149 xã hội đang sống; chương trình sinh hoạt của Hội Hướng Đạo bản xứ thích hợp cho mọi sắc dân;  
150 dùng tiếng ngoại quốc trong sinh hoạt Hướng Đạo là điều tự nhiên và thích hợp, trẻ em tiếp thu nhanh  
151 hơn và dễ dàng hơn, như vậy vừa tiện cho các em lẫn cho Trường; Hướng Đạo Việt Nam không phải  
152 là một lớp Việt ngữ có nhiệm vụ dạy tiếng Việt... Nói một cách khác, thì nếu ở Hoa Kỳ, các đơn vị  
153 Hướng Đạo Việt Nam chỉ cần theo đúng chương trình của Hướng Đạo Hoa Kỳ. Trường và các em  
154 dùng tiếng Mỹ trong sinh hoạt, vừa tiện lợi, vừa thoải mái cho Trường lẫn đoàn sinh. Đoàn sinh tiến  
155 bộ nhanh, đạt tới đẳng cấp cao nhất, không thua kém bất cứ một em Hướng Đạo bản xứ nào. Sau  
156 này đoàn sinh thành công trong xã hội, có tinh thần trách nhiệm, dẫn thân, cũng tích cực đóng góp  
157 trong công cuộc xây dựng xã hội mình đang sống. Như vậy, phải chăng Hướng Đạo đã hoàn thành  
158 đầy đủ nhiệm vụ của mình?

159 Theo chủ trương này, chúng ta chấp nhận có những trẻ em tuy là thuộc gia đình Việt Nam, có  
160 nguồn gốc Việt Nam, nhưng lần lần quên hết tiếng mẹ đẻ của mình, quên hết nguồn gốc, tổ tiên, sau  
161 này lớn lên, tuy bề ngoài có dáng vóc của một người Việt Nam, một người Á Đông da vàng, nhưng nói  
162 năng, cư xử hoàn toàn như một người bản xứ, không còn biết gì đến xứ sở của cha mẹ mình, hoàn  
163 toàn thờ ơ, xa lạ với nguồn gốc, quê hương của mình, nghĩa là một con người hoàn toàn *mất gốc*.  
164 Cũng có thể có người quan niệm rằng điều này không có gì quan trọng, miễn là thành công trong xã  
165 hội, có một cuộc sống sung túc, thì mục đích của cuộc đời cũng đã đạt được.

166 Nhưng Hướng Đạo Việt Nam quan niệm là mục đích giáo dục của Hướng Đạo là phát triển  
167 toàn diện các khả năng của con người trên các mặt tinh thần, trí tuệ, thể chất, tính khí và xã hội. Về  
168 chủ trương *giáo dục toàn diện* này của Hướng Đạo, chúng ta quan niệm rằng một người mà các khả  
169 năng được phát triển toàn vẹn và hài hoà không thể nào quên nguồn gốc của mình được. Chúng ta  
170 không chủ trương sống biệt lập trong một cộng đồng, mà chủ trương rằng cần phải hội nhập vào xã  
171 hội và đất nước mình đang sống, mức độ hội nhập càng cao càng tốt, nhưng hội nhập mà không bỏ

quên nguồn gốc của mình. Chúng ta quan niệm rằng một người dù có một khả năng trí tuệ phát triển rất cao nhờ sự giáo dục ở học đường, thành công trong xã hội, nhưng chối bỏ nguồn gốc của mình, chỉ có những hiểu biết hạn hẹp về văn hoá của đất nước tổ tiên của mình, thì không phải là mẫu mực một con người mà khả năng được phát triển toàn diện và hài hoà mà chúng ta mong muốn. Trước mắt người ngoại quốc, một người dù có một khả năng trí tuệ rất cao mà thú nhận rằng mình không nói được tiếng mẹ đẻ của mình, không hiểu biết gì về nền văn hoá của quê hương cũ của mình cũng khó được kính nể và khâm phục.

Vì những lý do đó, Hướng Đạo Việt Nam theo đuổi mục đích giúp cho trẻ em Việt Nam giữ được một mối liên hệ tình cảm gắn bó với văn hoá nguồn gốc của mình. Khi làm công việc này, Hướng Đạo Việt Nam cũng chỉ giữ một vai trò giáo dục bổ túc cho nền giáo dục mà trẻ nhận được ở học đường, ở gia đình và ngoài xã hội. Vai trò này trở thành đặc biệt quan trọng trong hoàn cảnh hiện nay, khi mà học đường không quan tâm đến việc truyền đạt cho mỗi học sinh những hiểu biết căn bản về nền văn hoá nguồn gốc của mỗi người, còn phụ huynh thì nhiều khi không đủ thời giờ và phương tiện để làm công việc này.

### 3) Các giá trị truyền thống

Văn hóa có thể được định nghĩa như là tổng hợp những kiến thức, tín ngưỡng, cách cư xử của một tập thể. Những đặc điểm trong lối suy nghĩ, cảm nhận, hành động của một tập thể không phải đương nhiên mà có, nhưng là kết quả của một quá trình lâu dài, là hậu quả của những điều kiện lịch sử, địa lý đặc biệt của tập thể đó. Đứng trước một số điều kiện lịch sử, địa lý có thể hơi giống nhau, nhưng cung cách đối phó, khắc phục những trở ngại, khó khăn, có thể rất khác nhau tùy theo từng tập thể. Những yếu tố này tạo thành tâm lý dân tộc, ảnh hưởng đến lối suy nghĩ, cách cư xử, sinh hoạt, và trở thành đặc điểm văn hóa.

Bàn đến đặc điểm văn hóa Việt Nam theo định nghĩa trên, chúng ta có thể kể đến rất nhiều điểm đặc thù xác định nếp sống văn hóa người Việt, nhưng trong bài này sẽ chỉ nêu lên hai đặc điểm chính yếu, nổi bật nhất, là ý chí tự chủ của người Việt Nam và tinh thần dân chủ trong xã hội Việt Nam.

Ý chí tự chủ được un đúc qua mấy ngàn năm lịch sử và một quá trình đấu tranh liên tục để giành độc lập. Có thể bắt bẻ rằng có dân tộc nào bị xâm chiếm mà không vùng lên đấu tranh, và ý chí giành độc lập đâu phải thuộc riêng gì dân tộc Việt Nam? Điều này đúng, nhưng cũng phải nhớ đến hoàn cảnh và vị trí của nước Việt Nam là một nước nhỏ bên cạnh một nước Trung Hoa khổng lồ luôn luôn có ý định thôn tính các nước láng giềng. Trung Hoa đã đạt mục đích và đặt ách đô hộ lên Việt Nam suốt hơn một ngàn năm, từ thế kỷ thứ nhất trước Tây lịch đến thế kỷ thứ 10. Hơn mười thế

kỹ đó vẫn không đủ để khuất phục dân tộc Việt Nam, và cuối cùng người Trung Hoa vẫn không thành công trong việc đồng hóa người Việt và xoá bỏ nước Việt Nam khỏi bản đồ thế giới.

Sau khi giành được độc lập, các triều đại Việt Nam kế tiếp đã phải không ngừng chống lại những đợt xâm lăng từ phương Bắc, kể cả ba lần phá quân Nguyên, một đạo quân hùng hậu vào bậc nhất thế giới lúc đó, đã tiến quân xâm chiếm tận đến châu Âu. Ở vào vị trí nước Việt Nam, chưa chắc đã có nhiều dân tộc có ý chí kháng cự đủ mạnh để không bị diệt vong. Nước Trung Hoa đã từng thôn tính bao nhiêu dân tộc nhỏ. Các bộ lạc sống ở phía nam sông Dương Tử đã lần lượt bị xâm lăng, đồng hóa và lãnh thổ bị sát nhập vào nước Trung Hoa, đến nay đã hoàn toàn trở thành người Trung Hoa. Giấc mộng xâm lăng và đồng hóa của Trung Hoa đã phải dừng lại ở biên giới Việt Nam.

Ý chí tự chủ của người Việt cũng đã thể hiện qua lòng quyết tâm duy trì tiếng nói của người Việt để tiếng Việt không bị mất trong suốt thời gian dài bị Trung Hoa đô hộ. Ban đầu tiếng Việt chỉ là một ngôn ngữ không văn tự, chỉ có thể nói mà không viết ra được. Dần dà, ông cha chúng ta đã vay mượn chữ Hán để dựa vào đó sáng chế một thứ chữ cho mình để ghi chép, để rồi có một nền văn chương riêng bằng chữ Nôm.

Việt Nam chịu sự đô hộ của Trung Hoa kể từ năm 111 trước Công nguyên cho đến tận thế kỷ thứ 10. Do một sự trùng hợp của lịch sử, cũng gần như vào lúc Việt Nam bắt đầu bị đặt dưới ách đô hộ của Trung Hoa, thì vào khoảng năm 120 trước C.N., La Mã xua quân chiếm miền Nam nước Pháp bây giờ. Đế quốc La Mã sau đó thôn tính toàn bộ lãnh thổ nước Gaule và đặt nền đô hộ cho đến thế kỷ thứ 4, nghĩa là trong 5 thế kỷ. Trong khi đó, Việt Nam còn bị đô hộ thêm 5 thế kỷ nữa, nghĩa là thời gian bị đô hộ dài gấp hai lần. Phải chờ cho đến thế kỷ thứ 10, vào năm 939, Ngô Quyền mới giành được độc lập, chấm dứt thời kỳ Bắc thuộc lần thứ nhất.

Chỉ trong vài thế kỷ dưới sự đô hộ của La Mã, người Gaulois đã lần lần bỏ rơi ngôn ngữ của mình để chỉ dùng tiếng nói của của nước cai trị là tiếng La-tinh. Thứ tiếng La-tinh dùng trong quân đội La Mã và dần dà được người Gaulois bắt chước là một thứ La-tinh bình dân, lần lần biến hóa để trở thành tiếng Pháp ngày nay. Tiếng Gaulois nguyên thủy đã biến mất hẳn chỉ còn để lại vồn vẹn hơn 100 chữ gốc Gaulois trong ngôn ngữ Pháp ngày nay.

Sự kiện tiếng Việt còn tồn tại được sau hơn một ngàn năm dưới nền đô hộ khắc nghiệt của Trung Hoa là một sự kiện phi thường, phải được xem như là một kỳ công, bắt nguồn từ ý thức tự chủ cao độ của dân tộc Việt Nam.

- Đặc điểm thứ hai nêu lên đây là **tinh thần dân chủ**. Các ý niệm về dân chủ chỉ được phổ biến tại châu Âu từ thế kỷ XVIII. Trước đó tại phương Tây cũng như phương Đông chỉ biết có chế độ quân chủ chuyên chế. Tuy vậy tại Việt Nam từ lâu, các xã đã có quyền tự trị rất cao và người dân đã có quyền bầu xã trưởng. Ngay từ đời Lý, Trần, người dân đã có quyền đề cử những viên chức của

238 chính quyền hương thôn. Không ai không biết câu: "*Phép vua thua lệ làng*". Đã từ hàng chục thế kỷ  
239 trước, Việt Nam đã thực hiện một chính sách *địa phương tản quyền*.

240 Một điểm quan trọng khác là trong xã hội Việt Nam không có một giai cấp quý tộc với quyền  
241 lợi, bổng lộc cha truyền con nối và thao túng chính quyền từ đời này sang đời khác. Sở dĩ cuộc cách  
242 mạng 1789 xảy ra tại Pháp là bởi vì những bất công phát xuất từ sự hiện hữu của một giai cấp quý  
243 tộc và một giai cấp tăng lữ giàu có, độc quyền nắm chính quyền, trong khi giai cấp thứ dân không có  
244 một hy vọng nào để vươn lên. Dưới xã hội phong kiến Việt Nam, những bất công như vậy không phải  
245 là không có (ví dụ chế độ tập ấm dưới triều đại nhà Trần<sup>3</sup>), nhưng nói chung không có một giai cấp  
246 quý tộc giàu có, sống trong xa xỉ và nắm giữ độc quyền các chức vụ then chốt trong triều, gây bất  
247 mãn sâu xa cho các tầng lớp bị trị. Ngược lại, ngay kể từ thế kỷ thứ 10, qua chế độ thi cử, triều đình  
248 Việt Nam đã tuyển chọn một cách hết sức dân chủ nhân tài trong mọi tầng lớp dân chúng để phục vụ  
249 guồng máy hành chính tại trung ương cũng như địa phương. Nhờ đó, con em những gia đình nghèo,  
250 gốc nông dân, nhưng có chí, hiếu học và có tài năng vẫn có hy vọng nắm giữ những chức vụ cao  
251 trong bộ máy chính quyền. Chế độ tuyển dụng công chức qua những cuộc thi cử công khai và công  
252 bằng, mở ra cho mọi người, chỉ mới được áp dụng một cách phổ biến trong các nền dân chủ Tây  
253 phương trong thế kỷ 20, nhưng đã được áp dụng tại Việt Nam từ mười thế kỷ trước!

254 Ai có thể nhận xét tính cách dân chủ của xã hội Việt Nam thời xưa hơn là chính những người  
255 Pháp sang đặt chế độ thuộc địa tại Việt Nam vào thế kỷ XIX? Những người Pháp này ngỡ rằng họ  
256 đem "ánh sáng văn minh" đến cho một dân tộc bán khai, nhưng họ đã phải kinh ngạc trước trình độ  
257 tinh tế của một xã hội được tổ chức chặt chẽ, có một nền văn minh lâu đời. Tác giả một quyển sách  
258 xuất bản vào cuối thế kỷ XIX kể lại lịch sử cuộc đô hộ Pháp tại Đông Dương đã nhận xét: "*Với một tổ  
259 chức xã hội và chính trị hết sức dân chủ như vậy, các vị hoàng đế Việt Nam không thể áp dụng một  
260 lối cai trị độc tài như người ta nói*"<sup>4</sup>. Chính tác giả này, trong một quyển sách khác, nói thêm: "*Nhìn  
261 về mặt chính trị, chính phủ nước Nam có thể được xem như là một nền quân chủ không có giai cấp  
262 quý tộc và tăng lữ, không có quốc giáo, với những định chế dân chủ và một chế độ tản quyền cao cho  
263 các xã*"<sup>5</sup>.

264 Chế độ thi cử tại Việt Nam chắc chắn không hoàn hảo, nhưng không thể chối cãi tính cách  
265 rất dân chủ trong cách tuyển chọn nhân tài giúp nước. Các kỳ thi Hương, thi Hội, thi Đình, đã được tổ  
266 chức một cách liên tục tại Việt Nam từ thế kỷ thứ X cho đến đầu thế kỷ XX mới bị thay thế bởi một hệ  
267 thống thi cử theo lối Pháp. Một truyền thống xa xưa như vậy chắc hẳn vẫn còn để lại những vết tích

---

<sup>3</sup> Những nhà có quan tước, các con cháu được thừa ấm rồi sau ra làm quan. Chế độ này làm người dân phẫn uất nên có câu: "Con vua thì lại làm vua, con sãi nhà chùa lại quét lá đũa". Chế độ này chấm dứt vào cuối thế kỷ 14.

<sup>4</sup> J.-L. de Lanessan, *La Colonisation française en Indochine*, Paris, 1895.

<sup>5</sup> *L'Indochine française*, Paris, Félix Alcan, 1889.



sâu đậm trong lối suy nghĩ, trong phản ứng của người Việt, dù là nằm sâu trong tiềm thức, giải thích được tinh thần hiếu học đặc biệt của trẻ em Việt Nam, cũng như sự quan tâm của mọi bậc cha mẹ Việt Nam trước sự học hành của con em.

Hai tác giả Pháp khác cũng vào thế kỷ XIX khi định nghĩa chế độ chính trị tại Việt Nam đã nói đến một "*nền dân chủ đại học*" (démocratie universitaire), một nhận xét xác đáng cũng là một lời ca ngợi không phải nhỏ cho một chế độ xã hội bị xem là phong kiến lạc hậu nhưng trong bản chất mang một sắc thái dân chủ hiếm có. Ngay tại nước Pháp của thế kỷ XXI, khi nhìn vào thành phần sinh viên các trường lớn đào tạo những cán bộ lãnh đạo tương lai, trong đó thành phần xuất thân từ các gia đình công nhân và nông dân chiếm một tỷ lệ thật khiêm nhường, khi nhìn thấy tại một số nước mệnh danh là "dân chủ" mà tình trạng *học tài thi lý lịch* còn tồn tại đến ngày nay, thì xã hội Việt Nam từ thời Trung cổ đã là một tiến bộ đáng kể về mặt công bằng xã hội và tinh thần dân chủ.

Ý niệm về văn hóa như đã nêu trên bao hàm một lãnh vực rộng lớn gồm nhiều mặt trong sinh hoạt vật chất và tinh thần của một tập thể. Nhưng có thể nói là tinh thần tự chủ và truyền thống dân chủ của Việt Nam là những nét độc đáo, với những sắc thái thật đặc biệt khó tìm thấy ở một dân tộc nào khác. Óc tự chủ phát xuất từ những thời xa xăm dựng nước và được tôi luyện qua một quá trình lịch sử đầy gian nan. Tổ chức chính quyền và xã hội Việt Nam trong nhiều mặt được mô phỏng theo Trung Hoa; chế độ thi cử mang tính chất dân chủ như đã thấy cũng được du nhập từ Trung Hoa. Người Việt Nam không hề chối bỏ những gì là tinh túy của một nền văn minh được công nhận là tiến bộ hơn mình, nhưng khi du nhập có biến cải, sửa đổi cho thích ứng với hoàn cảnh và nếp sống của mình. Tổ chức xã hội, hệ thống thi cử sau khi du nhập và áp dụng tại Việt Nam trong nhiều thế kỷ đã trở thành những tài sản văn hóa Việt Nam, ảnh hưởng sâu đậm trên nếp sống cũng như cung cách hành động và suy nghĩ của người Việt Nam.

#### 4) Văn hoá và ngôn ngữ

Ngôn ngữ có lẽ là phương tiện để truyền đạt văn hoá thuận tiện nhất.

Vào thế kỷ thứ 18, tiếng Pháp là tiếng nói thông dụng tại triều đình một số lớn nước châu Âu. Nhờ vậy, văn hoá Pháp được truyền bá rộng rãi tại châu Âu trong thời gian này. Thời gian về sau, khi Hoa Kỳ trở thành một nền kinh tế mạnh nhất trên thế giới, tiếng Anh biến thành một ngôn ngữ được phổ biến rộng rãi, thành một ngôn ngữ tiện lợi dùng để giao tiếp trong các giao dịch thương mại. Qua ngôn ngữ, văn hoá Hoa Kỳ được phổ biến mạnh mẽ khắp nơi, qua việc thưởng thức âm nhạc, lối ăn uống, cách ăn mặc, cách tổ chức xã hội...

Theo các nhà ngôn ngữ học Đức từ thế kỷ 19, Johann Gottfried von Herder (1744-1803), Ferdinand von Humboldt (1767-1835) và Wilhelm Maximilian Wundt (1832-1920), ngôn ngữ không

phải chỉ là một thành phần của văn hoá mà là phương tiện diễn đạt trực tiếp của một dân tộc. Văn hoá được biểu hiện qua ngôn ngữ và ngôn ngữ chính là một hình thức thu hẹp lại của văn hoá.

Vì vậy, không thể nói tới việc phổ biến và duy trì văn hoá Việt Nam nơi đoàn sinh Hướng Đạo Việt Nam tại hải ngoại mà không đặt vấn đề hiểu, biết và sử dụng tiếng Việt. Chúng ta có thể dùng tiếng Anh, tiếng Pháp... để nói về lịch sử, văn hoá Việt Nam với một người ngoại quốc với mục đích giới thiệu, giải thích lịch sử và văn hoá Việt Nam. Nhưng mục đích của chúng ta không phải là "giới thiệu" hay "giảng bài" văn hoá Việt Nam cho đoàn sinh Hướng Đạo Việt Nam mà chính là giúp cho đoàn sinh lần lần quen thuộc với với các tập tục, truyền thống của dân tộc, biết quý trọng di sản văn hoá mà mình được thừa hưởng.

Như vậy, tập cho đoàn sinh quen nói tiếng Việt phải là mối lo nghĩ đầu tiên của Trường khi nói đến nhiệm vụ bảo vệ và duy trì văn hoá Việt Nam. Tất nhiên, Hướng Đạo không phải là một lớp dạy Việt ngữ. Nhiệm vụ của Trường không phải là chuẩn bị một số bài vở và tập cho đoàn sinh nói và viết tiếng Việt. Việc làm cho đoàn sinh quen sử dụng tiếng Việt không phải qua những bài học trong lớp mà chủ yếu là qua việc sử dụng tiếng Việt trong những sinh hoạt thường xuyên.

Việc này đòi hỏi nhiều quyết tâm và nhiều cố gắng về phía Trường, vì nhiều lúc Trường cảm thấy dùng tiếng nước bản xứ thuận tiện hơn nhiều, việc truyền đạt và thông tin nhanh chóng hơn vì đoàn sinh hiểu một cách tự nhiên và nhanh hơn. Trường dùng ngoại ngữ cũng có thể cảm thấy gần gũi hơn với đoàn sinh, vì dùng cùng ngôn ngữ với giới trẻ hôm nay, cũng có thể cảm thấy tự hào vì khả năng ngoại ngữ của mình... Nếu không có một nhận thức rõ ràng về vai trò của mình, lần lần sẽ tới tình trạng giữa Trường và đoàn sinh, và giữa đoàn sinh với nhau chỉ còn dùng ngoại ngữ trong các sinh hoạt Hướng Đạo.

Dùng tiếng Việt trong sinh hoạt hướng đạo đòi hỏi rất nhiều cố gắng và kiên nhẫn, nhưng đó là điều kiện thiết yếu nếu Hướng Đạo Việt Nam muốn hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ và phát huy văn hoá Việt Nam của mình.

Khi sử dụng tiếng Việt, cần để ý đến một số nhận xét sau đây:

Ngôn ngữ không đứng yên ở một tình trạng bất động và ở trong một tình trạng biến chuyển thường xuyên. Trong một thời gian ngắn, có những *từ ngữ*<sup>6</sup> mới xuất hiện, và những chữ biến mất, không còn được dùng nữa. Tất nhiên, sau một thời gian hơn 40 năm, tiếng Việt ngày nay, ở trong nước cũng như tại hải ngoại, không còn giống hoàn toàn tiếng Việt được nói trước năm 1975. Mặt khác, do hoàn cảnh địa lý, có sự phát triển song song của tiếng Việt ở trong nước và tiếng Việt ở hải ngoại. Dù sao, tuy có những khác biệt nhưng không phải quá lớn để không thể hiểu được.

---

<sup>6</sup> Thông thường có thể gọi là "chữ", hoặc "tiếng".

Có một việc mà chúng ta cần lưu ý, đó là hiện tượng "pha tiếng", hay là thói quen pha tiếng nước ngoài khi nói tiếng Việt. Thái độ này có thể hiểu được nếu đôi khi chúng ta cảm thấy khó khăn khi muốn tìm một chữ thích hợp để diễn tả ý nghĩ của mình. Những lúc đó, có một chữ ngoại quốc được cảm thấy như là đúng nhất để diễn tả ý mình muốn nói. Thay vì phải mất thời giờ tìm một cách nói khác bằng tiếng Việt, chúng ta dùng tiếng ngoại quốc để "chêm" vào câu tiếng Việt. Việc này có thể chấp nhận được, nếu nó không trở thành một thói quen, khi mà người nói chêm một số lượng rất lớn chữ ngoại quốc một cách hoàn toàn không cần thiết; có khi số lượng tiếng ngoại quốc chiếm đến 30 đến 50% câu nói, khiến chúng ta có một lối phát biểu lai căng, rất lố bịch. Thái độ này có nhiều lý do: trước hết là vì làm biếng, không muốn tìm những chữ thích hợp trong tiếng Việt, cứ dùng một cách bừa bãi những tiếng ngoại quốc trong câu nói; có thể người nói cho rằng lối phát biểu đó gần với lối nói của "giới trẻ" ở hải ngoại, để được dễ hiểu hơn; cũng rất có thể đó là một hình thức khoe khoang trình độ hiểu biết ngoại ngữ của mình...

Hiện tượng này lại có chiều hướng bành trướng tại một số nơi ở hải ngoại. Trong một số chương trình đại nhạc hội, nhiều người điều khiển chương trình có thói quen chêm một số lớn chữ ngoại quốc hoàn toàn không cần thiết khi nói. Không cần thiết vì nhiều khi đó là những chữ hết sức thông dụng, có những chữ tiếng Việt hoàn toàn thích hợp có thể dùng. Việc chêm tiếng ngoại quốc trở thành một lối nói cầu kỳ, lai căng và lố bịch.

Các Trường Hướng Đạo Việt Nam cần nhận thức rằng việc duy trì văn hoá Việt Nam nơi các thế hệ trẻ là một việc làm hết sức quan trọng và cần thiết, vì vậy nên cố gắng sử dụng một lối nói mẫu mực khi dùng tiếng Việt.

## 5) Duy trì và bảo tồn văn hoá Việt Nam trong sinh hoạt Hướng Đạo

Trong công tác giúp cho đoàn sinh quen với tiếng Việt, quen với truyền thống và văn hoá Việt Nam, Hướng Đạo Việt Nam không dùng những phương tiện giáo dục thông thường của nhà trường mà vẫn dùng phương pháp Hướng Đạo. Nghĩa là chúng ta không tổ chức những lớp học như một số cơ quan văn hoá, một số hội đoàn có thể làm, với bài vở, bảng đen...

Phương pháp của chúng ta là *giáo dục bằng hành động*, bằng thực hành.

Hướng Đạo Việt Nam có nhiều phương cách khi áp dụng phương pháp Hướng Đạo:

- dùng các chủ đề lịch sử trong các trò chơi lớn, trong khi sinh hoạt lửa trại: trước khi tổ chức trò chơi, Trưởng trình bày hoàn cảnh lịch sử làm bối cảnh cho trò chơi lớn, hoặc phân công đoàn sinh tìm tài liệu về một thời kỳ lịch sử; dựng lên những vở kịch, những nhạc cảnh lấy đề tài trong lịch sử Việt Nam trong các buổi lửa trại...

- tập những bài hát bằng tiếng Việt, qua đó tập chép lại những lời bài hát bằng tiếng Việt, tập diễn tả bằng tiếng Việt qua những vở kịch ngắn...
- tổ chức những ngày lễ theo truyền thống một làng tại Việt Nam nhân những dịp Tết, những ngày hội hè cổ truyền...
- dành một kỳ trại, hoặc là một ngày trong một kỳ trại cho một chủ đề lịch sử, để làm sống lại một tục lệ cổ truyền...
- tổ chức những cuộc đố vui trong khi họp Hướng Đạo về những đề tài liên quan đến lịch sử, địa lý, văn học Việt Nam...
- khuyến khích đoàn sinh đọc những bài ngắn bằng tiếng Việt, hay là một tác phẩm văn học rồi thuyết trình trước các bạn, góp ý kiến dựng lên những vở nhạc kịch ngắn...
- khuyến khích các em tìm hiểu những ca dao, tục ngữ bằng tiếng Việt, tổ chức những trò chơi tìm kiếm những tục ngữ có ý giống nhau giữa một tiếng ngoại quốc và tiếng Việt...
- thực hiện những tập san, bích báo bằng tiếng Việt hoặc song ngữ để khuyến khích đoàn sinh đọc rồi sáng tác những bài viết bằng tiếng Việt...
- tất nhiên, bước khởi đầu cần thiết là dùng một cách thường xuyên tiếng Việt trong khi sinh hoạt, để đoàn sinh quen dùng tiếng Việt không phải do những bài vở mà qua việc thực hành.

Còn có thể nghĩ ra nhiều hình thức sinh hoạt khác nữa. Các sinh hoạt trên không phải được tổ chức một cách tùy hứng, mà cần được trù liệu trước trong một chương trình hằng năm, hoặc nhiều năm, đi từ dễ đến khó. Cần được sự tham dự của đoàn sinh trong việc hoạch định chương trình và cần chú ý đến tích cách hấp dẫn của sinh hoạt để lôi cuốn sự tham dự của mọi người.

Điều cần thiết là thái độ của Trưởng. Cần chứng tỏ là Trưởng rất quan tâm và coi trọng việc bảo tồn truyền thống và văn hoá, từ đó mới có được những hoàn cảnh, điều kiện, một không khí cần thiết để giúp cho đoàn sinh tiếp nhận được một tinh thần tôn trọng di sản văn hoá Việt Nam.

## **B- NGHI THỨC VÀ TẬP TỤC**

### **1-NGHI THỨC**

#### **D.1- TẬP HỌP VÀ HIỆU LỆNH**

**A-** Thiếu sinh trở lên:

Muốn tập họp Đoàn, Đoàn Trưởng thổi còi : . . . . . (III)

Muốn tập họp, Đội Trưởng Nhất, Đoàn Phó hay Đoàn Trưởng hay Trưởng Trực thổi một tiếng còi (tù và dài : \_ , để lưu ý mọi người, cách 30 giây sau, mới thổi

còi (tù và) tập họp.:

397

- Cả đoàn : ... .. (IIII) - Trường : ... .. (SSS)

398

- Đội Trường : ... \_ (V) - Cấp cứu: ... \_ \_ \_ ... (SOS)

399

Nếu là tập hợp Đoàn, các Đội Trường gọi tên Đội và các Đoàn sinh hô tiếng kêu của Đội và chạy lại tập hợp theo các hiệu tay sau đây:

401

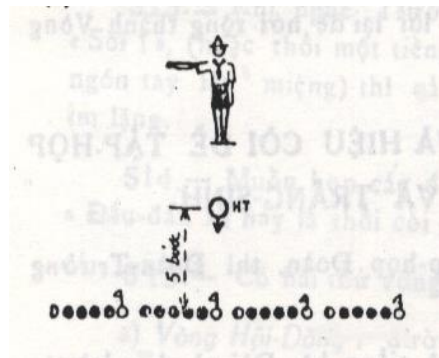
### 1) Tập hợp hàng ngang trước mặt Trường.

402

-Trường dang cánh tay ngang ra phía bên:

403

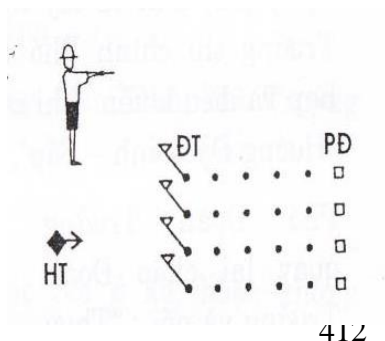
Sắp hàng ngang trước mặt Trường.



404

405

### 2) Tập hợp hàng dọc trước mặt Trường



- Trường đưa cánh tay ngang ra phía trước,

hoặc đưa thẳng qua khỏi đầu:

Sắp hàng dọc, từng đội một, Đội trưởng đứng đầu, Đội phó cuối.

413

414

(17)

415

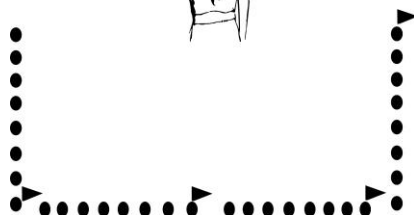
### 3) Tập hợp hình chữ "U" trước mặt Trường ;

416

Trường đưa cánh tay thành góc 90 độ:



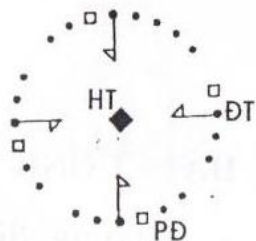
417



Sắp hình chữ "U", mở về phía

Trường.

### 4) Tập hợp vòng tròn chung quanh Trường:



421 - Trường đưa tay múa vòng tròn, hoặc đứng khoanh tay lại trước ngực

422  
423  
424  
425  
426  
427  
428  
429  
430

### 5) Tập hợp vòng cung trước mặt Trường:

- Trường khép tay vào nách và đưa đầu nắm tay qua lại (như sự chuyển động của cái gạt nước kiếng xe).



431  
432  
433

## D.2- CÁC HÌNH THỨC ĐỨNG VÀ CHÀO

Hiện nay các lối chào trong sinh hoạt của HĐTƯ tùy thuộc vào các lối chào của Hội Hướng Đạo địa phương. Tuy nhiên vẫn dùng thủ hiệu chung của Hướng Đạo chào ba ngón (ba ngón đưa lên tượng trưng cho ba ý tưởng trong lời Hứa của HĐ, ngón cái đặt lên ngón út, tượng trưng cho sự yêu thương, che chở, đùm bọc trong tinh thần của người HĐ). Ngoại trừ ngành Ấu vẫn duy trì lối cũ (xem bài *Các lối đứng và chào*).

### D.2A- Các hình thức đứng và chào:

#### D.2A1- Các hình thức đứng:

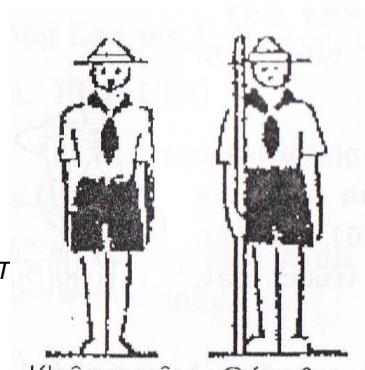
##### 1. Thế "Nghiêm" (Sẵn) :

Đứng thẳng người, mắt nhìn ra trước (không nhìn quanh chỗ khác). Hai chân khép lại, hai gót chân khít nhau, gậy (bên mặt) và hai tay thẳng dọc theo người.

##### 2. Thế "Nghĩ" ("Sắp") :

- Khi đang đứng nghiêm "Sẵn", mà nghe hô "Nghĩ" thì chỉ việc bỏ chân trái ra (bằng với vai), và đem tay để sau lưng, thành thế "Nghĩ". Nếu có gậy thì dang gậy ra.

- Ngược lại, nếu nghe hô "Hướng Đạo... Sắp !" mà phải trả lời "Sẵn", thì khép ngay chân trái và gậy (tay mặt) vào người. Đồng thời, thẳng tay xuống, cho thành thế nghiêm "Sẵn" như đã



451 nói ở trên.

452  
453 **Lưu ý:** Khi thấy Trưởng đưa tay lên cao, có  
454 nghĩa là bảo tất cả ở vào thế “nghĩ”, hay khi thấy  
455 Trưởng kéo tay xuống, có nghĩa là bảo tất cả ở thế  
456 “nghiêm”.

457 *Khi thấy Trưởng giục 2 cùi chỏ ra 2 bên. Có nghĩa là tan hàng (giải tán, tự do nghĩ).*

#### 458 **D.2A2- Các hình thức chào:**

##### 459 **1. Thủ Hiệu :**

460 Đưa bàn tay mặt lên vai, cùi chỏ sát vào người, chĩa 3 ngón tay lên, khít nhau, ngón cái đè lên ngón  
461 út.

462 Thủ hiệu là lối chào nhau khi mặc thường phục (chung cho tất cả Hướng Đạo Sinh)



##### 470 **2. Chào với đồng phục:**

###### 471 a) Không cầm gậy:

472 Đưa bàn tay lên nón (mũ) sao cho lòng (đốt) thứ hai của ngón tay trở dựa vào vành nón (có vại  
473 Hội HD, không đưa lên nón, mà đưa lên ở cuối chân mày phải) cho bàn tay hơi chênh ra phía trước  
474 mặt, cánh tay ngang với vai.



###### 484 b) Cầm gậy :

485 Đứng nghiêm, trao gậy sang tay trái, cho gậy

487 tréo trước người. Rồi đưa tay mặt chào lên vành nón (hay chân mày) như vừa dẫn trên. Chào xong,  
488 trao nhanh gậy về tay mặt, và đứng lại thế “Sẵn”



499 HDS chưa tuyên hứa sẽ chào với “nguyên bàn tay”.

500 Các Thiếu Sinh, Tráng Sinh và các Trưởng khi chào thường (không nón) sẽ khép vào thân ngoài trừ  
501 các Thanh Sinh khi chào thì mới đưa lên cao thành một hình chữ “U” thẳng góc với thân mình.

502 Chỉ những HDS đã tuyên hứa rồi mới dùng dấu “thủ hiệu” để chào.



### 512 **Người hướng dẫn tập họp:**

- 513 • Luôn luôn ở trong thế nghiêm để hô tập họp.
- 514 • Nhớ để ý khoảng cách của đoàn sinh với trưởng hay vị trí chính (cột cờ...)
- 515 • Xem xét, sắp xếp Đoàn sinh lại cho đúng với đội hình mình muốn tập họp.
- 516 • Phải xem lại y phục cũng như Đoàn sinh, phải ở tư thế nghiêm trước khi chào đón các Trưởng vào, hoặc bàn giao Đoàn cho người khác.
- 517
- 518 • Khi tập họp xong, hoặc hết trách nhiệm (đã bàn giao) luôn đứng sang phía bên phải của Đoàn
- 519 (Hướng Đoàn nhìn).

### 520 **Tuần/ Đội Trưởng:**



- Phải đưa cờ lên cao để mọi người chú ý và gọi tên Đội hay tên Tuần để cả Đội/Tuần chạy theo tập hợp, và luôn luôn chạy theo chiều ngược kim đồng hồ.
- Khi Đội/Tuần sinh đã vào vị trí, Đội/Tuần trưởng phải hô tên Đội hay Tuần của mình, để Đội/Tuần sinh trả lời chêm ngôn của Đội/Tuần”.
- Đội/Tuần trực Đoàn trong tháng khi tập hợp Đoàn, luôn luôn là Đội/Tuần dẫn đầu để tập hợp, luôn luôn đứng về phía bên “phải” trong đội hình.
- (hướng nhìn của đội hình tập hợp).
- Đội/Tuần trưởng trong đội trực, sau khi đội hình đã ổn định sẽ là người hô “chào Trưởng” – “Thôi” (chào người hướng dẫn tập hợp) để mọi người cùng chào.

## LƯU Ý:

- *Hướng Đạo Sinh khi bắt tay nhau, dùng tay trái.*
- *HDS chào khi gặp nhau lúc mặc y phục thường, thì dùng thủ hiệu.*
- *HDS chào khi mặc đồng phục HĐ thì chào lên vành nón hay chân mày.*
- *HDS khi trình diện với một Huynh Trưởng thì chào, rồi đứng thế “Sẵn”*
- *Khi diễn hành, Đoàn Trưởng có thể chào thay cho tất cả Đoàn.*

## D.3- CHÀO CỜ

### D.3A.- VỊ TRÍ LÁ CỜ:

Nói đến “Cờ” phải biết phân biệt lá cờ đó ở vào “cấp” nào, Quốc gia hay Hội Đoàn, cấp nào ta tính theo cấp đó. Cờ của các Quốc gia bao giờ cũng ưu tiên so với cờ của các Hội Đoàn.

- Theo qui ước thứ tự ưu tiên: cao - thấp; phải - trái; gần - xa (tính từ vị trí cờ nhìn đến người chào)
- Cờ cùng “cấp”, kích thước lá cờ phải bằng nhau, độ cao để treo bằng nhau, và cùng phải ở trên một hàng.
- Cột cờ bao giờ cũng nằm ở vị trí thẳng đứng.

#### 1a- CỐ ĐỊNH - CÙNG “CẤP”:

##### 1) Sắp đặt vị trí:

##### a) Trên cùng một hàng:

- Cờ của đơn vị chủ nhà tổ chức phải để phía bên phải, các cờ của các đơn vị bạn còn lại được sắp theo thứ tự A-B-C (mẫu tự đầu tiên tên của đơn vị, như “H” là Hùng Vương, “L” Lam Sơn, “B” Bạch Đằng...), hoặc sắp theo thứ tự đơn vị nào ghi danh tham dự trước, và khoảng cách vị trí phải bằng nhau.

##### b) Không cùng trên một hàng:

- Cờ của đơn vị chủ nhà tổ chức được để ở hàng gần nhất (tính từ người chào đến hàng lá cờ), các cờ của các đơn vị còn lại sắp hàng sau theo thứ tự như phần “a” ở trên.

556 **1b- CỐ ĐỊNH – KHÁC “CẤP”:**

557 a) Cùng trên một hàng:

558 - Cờ nào có “cấp” cao hơn, phải được đặt ở giữa và cao hơn những lá cờ khác, còn lại những lá  
559 cờ khác sắp theo thứ tự ưu tiên ghi danh tham dự hoặc sắp theo mẫu tự A, B, C. Nếu cùng chiều cao, các cờ  
560 cùng cấp phải có một khoảng cách xa với lá cờ có cấp cao hơn.

561 b) Không cùng trên một hàng:

562 - Cờ nào có “cấp” cao hơn phải để ở hàng gần nhất (tính từ người chào đến lá cờ), các cờ còn  
563 lại vẫn theo thứ tự phải, trái như ở trên.

564 **1c- DI CHUYỂN:**

565 a) Cùng “cấp” đi ngang nhau. (theo qui định phải, trái)

566 b) Khác “cấp” theo thứ tự “cấp nào cao hơn đi trước, còn lại vẫn theo thứ tự phải, trái.

567 Nếu cờ di chuyển, cờ của Quốc gia (Quốc kỳ) luôn luôn ở vị trí thẳng đứng.

568 Cờ còn lại theo thứ tự “cấp” để có cao, thấp (nghiêng 45 hay ngang 90 độ).

569 **D.3B- VỊ TRÍ CÁC CỘT CỜ:**

570 Tùy theo điều kiện nơi sinh hoạt, tuy nhiên cột cờ phải thẳng, vững mạnh.

571 Để áp dụng thêm, ở nước Mỹ có quy định:

- 572 - Cột cờ dưới 20 feet cho cờ 3'x5'
- 573 - Cột cờ trên 20 feet cho cờ 4'x6'
- 574 - Cột cờ trên 25 feet cho cờ 5'x8'
- 575 - Cột cờ trên 30 feet cho cờ 6'x10'
- 576 - Cột cờ trên 40 feet cho cờ 8'x12'

577 **D.3C- CÁC HÌNH THỨC CHÀO CỜ:**

578 Cờ là một biểu tượng danh dự, là niềm hy vọng, nói lên sự anh dũng, khó khăn để thành đạt của một  
579 tập thể, lớn như quốc gia, hoặc nhỏ như các hội đoàn, nhóm... Do đó cờ là linh hồn của một tập thể. Nhìn  
580 vào sự thiết kế về màu sắc, nội dung hoặc những hình tượng trên lá cờ, chúng ta cũng hiểu được đặc tính,  
581 mục tiêu của tập thể đó.

582 Chào cờ là một hình thức để nói lên sự tôn kính đối với tập thể, hay một tổ chức. **Cho nên khi chào cờ,  
583 phải tuyệt đối nghiêm trang.**

584 Một tổ chức thường bao giờ cũng có lễ chào cờ trước khi đi vào phần sinh hoạt.

585 Trong một buổi họp (sinh hoạt Hướng Đạo) nếu không có lễ chào cờ, bài “Nguồn Thật” phải được hát  
586 trước khi vào phần sinh hoạt.

587 Những sinh hoạt cần nghi lễ chào cờ, thì việc cử hành nghi lễ chào cờ phải do Toán Hào Kỳ đảm trách.

592 **D.3c.1- Chào cờ “Khai mạc”:** Có 5 giai đoạn:

593 *Lưu ý: cách thức chào cờ này có thể thay đổi tùy theo các quốc gia cư ngụ.*

594  
595 **1) Toán hầu kỳ vào vị trí:**

596 Sau khi nghe người hướng dẫn hô: (MC)

597 “Toán hầu kỳ chuẩn bị - vào vị trí hành lễ”.

598 Phần này có 2 hình thức khác nhau:

599 **a) Rước cờ (nếu là bên ngoài có cột cờ)**

600 - Toán hầu kỳ phải bưng lá cờ vào vị trí (cột cờ),

601 - Thứ tự trình cờ và người hướng dẫn chào cờ trình bày về lịch sử của từng lá cờ vừa trình (nếu có).

602 - Xong cột lá cờ vào dây kéo.

603 (Nếu là bên trong, không có cột cờ và lá cờ cột sẵn vào cán cờ).

604 - Toán hầu kỳ cầm cờ vào vị trí (đã chỉ định trước).

605 **b) Không rước cờ**

606 - Toán hầu kỳ chỉ đến vị trí cột cờ (cờ đã cột sẵn vào dây kéo).

607 - Trong hội trường (cờ đã dựng sẵn vào vị trí).

608 **2) Chào cờ - Kéo cờ:**

609 Sau khi nghe người hướng dẫn hô: “Chào cờ . . . chào”. Tất cả phải kéo **“nhANH”** cờ lên theo thứ tự  
610 quốc kỳ, hội kỳ... lá này cách lá kia khoảng một lá cờ, (nếu có nhiều quốc kỳ, tùy theo buổi sinh  
611 hoạt, ban tổ chức có cách riêng).

612 Đồng thời tất cả người tham dự còn lại đưa tay lên chào (theo quy cách riêng của mình).

613 Khi thấy các lá cờ đã lên hết, người hướng dẫn hô: “Thôi!” tất cả mọi người thôi chào và trở về vị trí yên  
614 lặng.

615 **3) Hát Quốc ca - Hội ca (Đoàn ca . . .):**

616 Tất cả hát theo sự hướng dẫn của người hướng dẫn buổi lễ, quốc ca hát trước, hội ca hát sau, (nếu  
617 có nhiều quốc ca, tùy theo buổi sinh hoạt, ban tổ chức sắp xếp riêng).

618 **Riêng ở Hoa kỳ, tất cả những lễ chào cờ trên lãnh thổ Hoa kỳ, nếu có hát nhiều bài quốc ca, thì bài quốc  
619 ca Hoa kỳ phải hát sau cùng (luật của Quốc hội Mỹ).**

620 • Nếu không có nhạc, khi hát Quốc Ca Việt Nam Cộng Hòa phải bắt nhịp bằng “Là la la lá, lá la là  
621 lá la là ...”

622 • Nếu không có nhạc, khi hát Hướng Đạo Hành Khúc, phải bắt nhịp bằng “Là la lá lá là, là là la ... “

623 **4) Mặc niệm:**

624 Một phút mặc niệm để tưởng nhớ và truy niệm những người có công cho đất nước, dân tộc, hội  
625 đoàn... (trong lúc mọi người yên lặng cúi đầu mặc niệm, không có phát biểu).

626 **5) Toán hầu kỳ rời vị trí :**

627 Sau khi nghe “Toán Hầu kỳ trở về vị trí cũ”, trưởng Toán Hầu Kỳ phải hướng dẫn Toán Hầu Kỳ chào cờ  
628 trước khi rời vị trí.

629

630 **Lưu ý người hướng dẫn Chương Trình (MC):**

- 631 ▪ Phải mời tất cả đứng dậy để làm lễ rước cờ.
- 632 ▪ Sau khi xong rồi (Toán Hầu Kỳ trở về vị trí cũ) mới mời tất cả ngồi xuống.

633

634 **D.3c.2- Chào cờ “Tang”:**

635 Cờ tang có nghĩa là cờ để tang cho một, hay nhiều người chết rất đặc biệt để bảo vệ lý tưởng cho mục  
636 tiêu hay tôn chỉ của một tổ chức mà lá cờ đó đại diện. Chúng ta có cờ tang của đơn vị, liên đoàn hay quốc gia.  
637 Thông thường Hội Đồng Lãnh Đạo (tùy theo cấp quốc gia hay hội đoàn) của tập thể đó phải họp lại để ra quyết  
638 định có dùng cờ để “Để Tang” cho cá nhân hay tập thể đó hay không, khi nào bắt đầu, bao lâu, nơi nào.

639 Về hình thức và nghi lễ chào cờ tang thì tùy theo sự sắp xếp của tập thể đại diện (cơ quan chính quyền,  
640 tổ chức) với địa điểm có kéo cờ để tang. Sau khi nhận được quyết định để Cờ Tang, đơn vị phải thông báo đến  
641 tất cả mọi người và khi làm lễ chào cờ, người kéo cờ phải kéo cờ lên đến đỉnh, sau đó mới kéo cờ trở xuống  
642 (khoảng 1/3 tính theo chiều cao của cột cờ từ trên xuống dưới) và giữ lại đó. Khi kéo cờ xuống luôn cũng vậy,  
643 người kéo cờ cũng phải kéo cờ lên lại đến đỉnh cột cờ rồi mới kéo cờ xuống luôn.

644

645 **D.3c.3- Chào “Tiễn biệt” cờ (retired Flag):**

646 (Lễ này chỉ xảy ra cho Quốc kỳ)

647 Quốc kỳ là một biểu tượng của sự đoàn kết, và chính nghĩa của một quốc gia, lúc nào chúng ta cũng  
648 trân quý những hy sinh vô giá của tiền nhân, những nguyên tắc của sự thật, nó mãi in sâu vào trong tâm tư  
649 của mọi người. Lá cờ còn là một biểu tượng cho cuộc sống thực của xã hội hay như là một linh hồn của Quốc  
650 gia - Tổ quốc. Với thời gian đã làm lá cờ hư hao, sờn rách không còn đủ yếu tố tiêu biểu như màu sắc, hình  
651 thể..., cho nên chúng ta phải thay lá cờ khác. “Tiễn biệt” lá cờ là một lễ để vinh danh lá cờ về nơi yên nghỉ một  
652 cách trang trọng.

653 Đối với chính quyền Hoa Kỳ, Hội Hướng Đạo Hoa Kỳ là một trong vài tổ chức được Quốc hội cho phép làm  
654 việc này với Quốc kỳ Hoa Kỳ.

655 A- Tổ chức:

656 1) Chuẩn bị:

- 657 - Lò để đốt.
- 658 - Những lá cờ cần được tiễn biệt.
- 659 - Khay đựng (những lá cờ tiễn biệt).

660 2) Chương trình:

- 661 - Khai mạc: Nghi lễ chào cờ (nếu tổ chức riêng).
- 662 - Giới thiệu thành phần tham dự.

- 663 - Tuyên bố lý do buổi lễ.  
664 - Nghiêm chỉnh, chào đón rước cờ “Tiễn biệt” vào vị trí hành lễ.  
665 - Ý nghĩa của lá cờ qua chứng tích lịch sử (chiến tranh, hưng thịnh...)  
666 - Lý do “Tiễn đưa” của lá cờ (hư hao, phai màu...)  
667 - Nhạc truy niệm.  
668 - Vinh danh anh hùng liệt sĩ và vai trò của lá cờ.  
669 - Cất lá cờ ra từng màu và nói ý nghĩa màu sắc, biểu tượng của nó.  
670 - Bỏ vào lò để đốt (nhớ đốt hết và không có gì khác ngoài phần cờ).  
671 - Cảm tưởng cuối cùng:  
672 - Mong ước sự vững mạnh, phú cường và hạnh phúc của xã hội liên hệ với lá cờ “Tiễn đưa”.  
673 - Mong ước mọi người luôn vững niềm tin và có trách nhiệm bảo vệ cho Tổ Quốc - Quốc gia  
674 và Dân tộc.  
675 - Chào cờ bế mạc (nếu có chào cờ khai mạc).  
676 - Chia tay.  
677 (Tất cả tro của lá cờ đã đốt, nếu không có người lấy giữ làm kỷ niệm thì phải được đem chôn  
678 hay rải liền tại chỗ)

#### 679

#### 680 LƯU Ý TOÁN HẦU KỲ:

- 681 1) Y phục phải chỉnh tề, đúng cách.  
682 2) Đi, đứng có hàng lối, đúng nơi quy định.  
683 3) Động tác phải đồng nhất, không cười đùa.  
684 4) Không chào hay hát lúc mọi người chào hay hát.  
685 5) Chỉ cột dây kéo cờ vào cột cờ khi xong phần mặc niệm.  
686 6) Sau khi xong nghi lễ chào cờ, Toán Trưởng hướng dẫn Toán Hầu Kỳ “chào cờ” trước khi rời vị trí (nếu  
687 chào cờ có cột cờ, phải cột dây cờ xong mới chào cờ).  
688 7) Nếu là chào cờ bế mạc, Toán Trưởng Toán Hầu Kỳ cũng hướng dẫn Toán Hầu Kỳ lên vị trí cờ như  
689 chào cờ khai mạc.  
690 8) Toán Trưởng Toán Hầu Kỳ hướng dẫn Toán Hầu Kỳ chào cờ trước khi mở dây cờ hay lấy cờ ra khỏi  
691 giá để cờ.  
692 9) Cờ nào kéo lên trước thì kéo xuống trước, mỗi lá cách nhau khoảng một lá cờ và phải kéo xuống **từ từ**,  
693 hoặc cờ nào để vào giá cờ trước, thì lấy ra trước.  
694 10) Toán Trưởng Toán Hầu Kỳ hướng dẫn Toán Hầu Kỳ về vị trí ban đầu.

#### 695

#### 696 D.4- LỄ TUYÊN LỜI HỨA cho ĐOÀN SINH

697 Lễ Tuyên Hứa là lễ dành cho các Thiếu sinh hoặc lớn hơn (lễ nhập bầy của Sói con và Chim non  
698 xem như lễ tuyên hứa).

699 Tuyên hứa là một trong những nghi thức quan trọng nhất trong cuộc đời của một Hướng Đạo Sinh,  
700 bởi vì kể từ giờ phút đó đoàn sinh chấp nhận: Lời Hứa, Điều Luật Hướng Đạo làm lý tưởng để sống cho  
701 mình.

702 **a) Điều kiện:**

- 703 - Phải sinh hoạt với đơn vị ít nhất là 3 tháng (và không quá 6 tháng)
- 704 - Phải xong chương trình Tuyên Hứa.
- 705 - Được sự đề nghị của Đội trưởng với Đơn vị trưởng của đoàn sinh đó.

706 **b) Nguyên tắc:**

- 707 - Khi có đoàn sinh tuyên hứa, Đơn vị trưởng phải thông báo cho đơn vị biết, hoặc mời thêm các  
708 Trưởng ngoài đơn vị (nếu cần) để cùng tham dự.
- 709 - Phải có nghi thức chào cờ (nếu tổ chức riêng).
- 710 - Chỉ có Đoàn trưởng hay Đoàn phó (được ủy quyền) trực tiếp trong đơn vị mới được phép tổ chức  
711 và nhận lời hứa của Đoàn sinh.
- 712 - Phải dự buổi lửa tĩnh tâm trước khi làm Lễ Tuyên Hứa, (xem phần *Tổ chức Lửa Tĩnh Tâm* trong  
713 phần *Các Loại Lửa trong sinh hoạt HĐ*).
- 714 - Chỉ có những HDS đã tuyên hứa, đại diện hướng dẫn tinh thần cùng phụ huynh của Đoàn sinh đó  
715 mới được tham dự Lễ Tuyên Hứa.
- 716 - Phải đủ 3 lá cờ: Đơn vị HĐ - Tổ quốc - Quốc gia cư ngụ.
- 717 - Chỉ có Đoàn Trưởng hoặc Đoàn Phó (được ủy quyền) mới được chứng nhận lời hứa, gắn huy hiệu  
718 HĐ và bắt tay trái đầu tiên với Đoàn sinh mới tuyên lời hứa mà thôi.
- 719 - Mỗi lễ tuyên hứa, nên tối đa là 4 đoàn sinh.
- 720 - Không làm lễ tuyên hứa trước mặt Ấu sinh.
- 721 - Nên tổ chức lúc mặt trời sắp mọc (ngoài trừ điều kiện đặc biệt).
- 722 - Nên tổ chức nơi thiên nhiên, tránh chỗ đông người (vắng vẻ càng tốt).
- 723 - Với các Trưởng trong Liên Đoàn, Chỉ LĐT hoặc LDP mới được phép chứng nhận lời hứa của các  
724 Trưởng mà thôi. Nếu là Đơn vị mới thành lập, có ghi danh với HĐTU, Chi Nhánh/Miền Trưởng  
725 hoặc Ủy viên Phát Triển có trách nhiệm tổ chức Lễ Tuyên Hứa và chứng nhận lời hứa cho các  
726 Trưởng của đơn vị mới này.

727  
728 **c) Nghi thức Tổ chức: (với Trưởng hay Tráng sinh Tuyên hứa, dựa vào nghi thức này để sửa đổi lại cho  
729 phù hợp hơn).**

730 Trưởng Hướng Dẫn buổi lễ sắp xếp đội hình chữ U (theo sơ đồ).

731 Tr. Hướng Dẫn thông báo lý do và sắp xếp vị trí.

732 Nghi thức chào cờ (nếu tổ chức riêng).

- 733 Đới trưởng dẫn Đới sinh đến trước Đới Trưởng, chào rồi nói:
- 734 - *“Tôi (tên) ..., Đới Trưởng của em ... xin Trưởng cùng tất cả cho (tên ...) được tuyên hứa sáng*
- 735 *nay.”*
- 736 Đới Trưởng: (chào lại)
- 737 - *“Cám ơn (Đới Trưởng)”*
- 738 Đới Trưởng lui ra ngoài.
- 739 Đới Trưởng:
- 740 - *“Em định tuyên hứa sáng nay?”*
- 741 Đới sinh:
- 742 - *“Dạ, thưa Trưởng.”*
- 743 Đới Trưởng:
- 744 - *“Em lấy gì để tuyên hứa?”*
- 745 Đới sinh:
- 746 - *“Em lấy danh dự của em để tuyên hứa.”*
- 747 Đới Trưởng:
- 748 - *“Thế danh dự của em là gì?”*
- 749 Đới sinh:
- 750 - *“Thưa Trưởng, danh dự là làm thế nào để mọi người tin mình, nếu mình làm mất nó, thì*
- 751 *mình sẽ không còn là mình nữa.”*
- 752 (hoặc trả lời theo sự nhận thức của mỗi lứa tuổi, hoặc như sự hướng dẫn của Đới Trưởng đã
- 753 hướng dẫn trong Đới).
- 754 Đới Trưởng:
- 755 - *“Vậy em có muốn lấy danh dự của mình mà hứa: “Cố gắng hết sức để làm bốn phận với đối*
- 756 *với tín ngưỡng tâm linh, Tổ quốc và Quốc gia em. Giúp ích mọi người bất cứ lúc nào và tuân*
- 757 *theo luật Hướng Đạo” không?”*
- 758 Đới sinh:
- 759 - *“Thưa Trưởng, em muốn.”*
- 760 Đới Trưởng:
- 761 - *“Vậy em hãy dùng tay trái cầm lá cờ HĐ và chào bằng tay phải để hứa.” (Chào 3 ngón HĐ)*
- 762 Tr. Hướng dẫn buổi lễ: (hô)
- 763 - *“Hướng Đạo Sinh Sắp”.*
- 764 Tất cả: (trả lời)
- 765 - *“Sẵn”.*
- 766 Tr. Hướng dẫn hô
- 767 - *“Chào” (tất cả chào),*

768 (cùng lúc đó, 3 người giữ cờ đưa cờ thẳng lên cao, riêng cờ Đoàn (HĐ) sau khi đưa lên cao xong hạ  
769 xuống để song song với mặt đất, (nhớ chiều cao thế nào để Đoàn sinh tuyên hứa có thể cầm vào cờ để  
770 dàng), Đoàn sinh tuyên hứa bước đến gần cờ Đoàn, tay trái cầm lá cờ, tay phải chào 3 ngón và đọc lời  
771 hứa HĐ)

772 Tr. Hướng dẫn:

773 - “*Thôi*” (sau khi Đoàn sinh tuyên hứa đọc xong lời hứa)

774 (Tất cả thổi chào và 3 lá cờ cũng trở về vị trí nghỉ).

775 Đoàn Trường:

776 - “*Hôm nay là ngày . . . tháng . . . năm . . . tại . . .*

777 *Anh (tên và trách nhiệm hiện tại) . . . đại diện cho Phong Trào HĐ, chứng nhận lời hứa của em.*

778 *Kể từ giờ phút này em chính thức là một Hướng Đạo Sinh và đây là Huy hiệu của HĐ (giải thích ý nghĩa*

779 *của Huy hiệu HĐ, xong cài vào túi áo bên trái của Đoàn sinh), “và được quyền bắt tay trái với tất cả anh*

780 *chị em Hướng Đạo khác” (giải thích bắt tay trái), “mong em luôn vui tươi và không ngừng tiến bước”*

781 (nói xong đưa tay trái ra bắt).

782 Đoàn phó (hay Trưởng, đại diện tinh thần, phụ huynh) đến chúc mừng và trao khăn, nón... (Nếu đơn vị đã có  
783 lễ trao khăn, nón trước rồi, thì phần này không có).

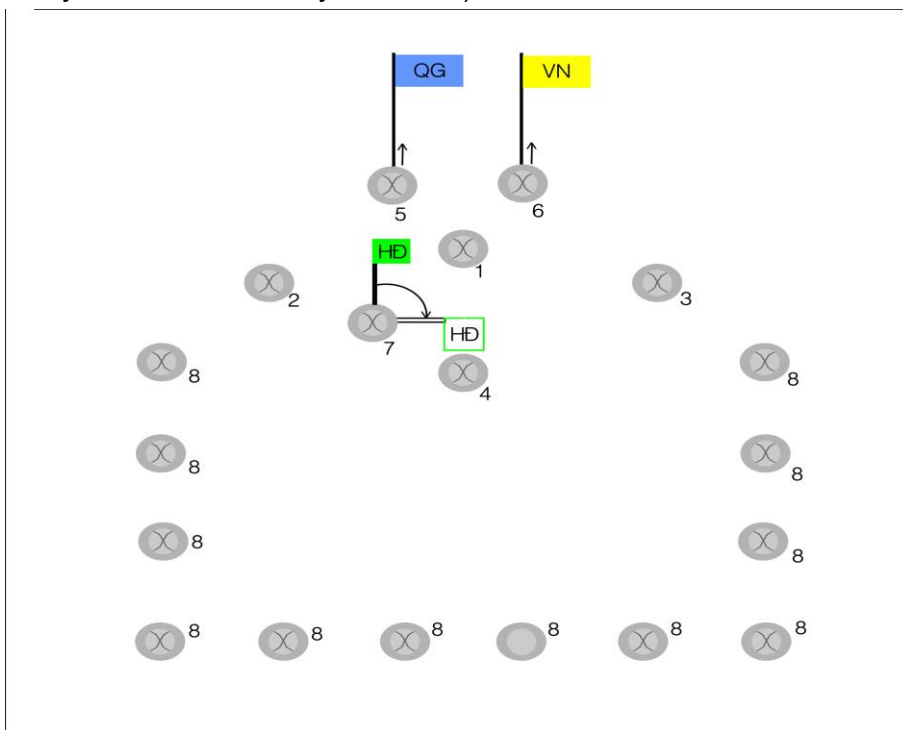
784 (Đội Trưởng bước ra chào Đoàn Trưởng và dẫn Đoàn sinh đó nhập vào hàng đã sắp, tuần tự như vậy  
785 cho đến hết).

786 Tr. Hướng Dẫn bắt bài ca “Tuyên Hứa” hoặc bài “Nguồn Thật”. Sau khi xong bài hát Đoàn sinh mới tuyên

787 hứa đi chào và bắt tay tất cả mọi người có mặt, dứt bài hát, Tr. Hướng Dẫn yêu cầu mọi người vào vị trí

788 để chào cờ bế mạc (nếu có lễ chào cờ lúc khai mạc). Xong, chia tay.

789 (Lễ Tuyên Lời Hứa đến đây chấm dứt)



790



791  
792 (1): Đơn Vị Trưởng/Chủ Lễ - (2) Đoàn Phó – (3) Đại diện Tinh Thần/Phụ huynh/Đoàn Phó – (4) Đoàn sinh  
793 chuẩn bị Tuyên lời hứa – (5) Cờ Quốc gia cư ngụ - (6) Cờ VN (Tổ quốc)  
794 (7) Cờ Đoàn (Hương Đạo) – (8) Trưởng hoặc Đoàn sinh đã Tuyên hứa tham dự.  
795  
796

## 797 **D.5- LỄ TRAO HUÂN CHƯƠNG**

798  
799 Trao Huân chương phải được tổ chức một cách trang nghiêm, chuẩn bị chu đáo (nên trao vào  
800 những dịp có nhiều Trưởng, phụ huynh và Đoàn sinh tham dự như trại Miền, Thăng Tiến, lễ của Miền,  
801 Chi Nhánh, Liên Đoàn hay Đơn vị).

802 Có 2 trường hợp để tổ chức trao Huân chương:

- 803 1) Trao cho Trưởng/người còn sống (đang hoặc đã nghỉ sinh hoạt).
- 804 2) Trao cho Trưởng/người quá cố (luôn luôn nằm trong chương trình lễ Tưởng niệm hoặc Tiến  
805 biệt).

### 806 **A . CHUẨN BỊ:**

807 a) Vật dụng:

- 808 ❖ Cờ (nếu tổ chức riêng, có chào cờ).
- 809 ❖ Huân chương sắp trao.
- 810 ❖ Giấy chứng nhận.
- 811 ❖ Quyết định.
- 812 ❖ Bàn để khay huân chương và giấy chứng nhận.
- 813 ❖ Khay để đựng huân chương và giấy chứng nhận.

814 b) Nhân sự:

- 815 1) Người nhận huân chương.
- 816 2) Người hướng dẫn chương trình (MC).
- 817 3) Người đọc Quyết định.
- 818 4) Người trao giấy chứng nhận.
- 819 5) Người trao huân chương.
- 820 6) Người bưng khay huân chương và giấy chứng nhận.

### 821 **B. NGUYÊN TẮC:**

- 822 1) Phải làm lễ chào cờ Hương Đạo (nếu tổ chức riêng).
- 823 2) Phải tiếp theo sau nghi thức chào cờ (nếu tổ chức chung với các lễ khác).

- 825 3) Người trao huân chương phải giới thiệu về mình (tên, trách nhiệm hiện tại đối với HĐTU ) được thay mặt  
826 HĐTU để trao.
- 827 4) Tất cả phải chào tay (kể cả người nhận huân chương) lúc trao huân chương (đeo vào cổ, hay đặt lên bàn  
828 thờ).
- 829 5) Chủ tịch HĐTU, Trưởng Chi Nhánh, Trưởng Miền hoặc Trưởng có đẳng cấp huân chương tương đương  
830 mới được đại diện cho HĐTU để trao.
- 831 6) Phải trao giấy chứng nhận huân chương cho người thân đại diện trong gia đình, nếu trao cho  
832 Trưởng/người quá cố.
- 833 7) Người trong ban Tổ chức phải mặc y phục Hướng Đạo đúng cách.
- 834

### 835 C. CHƯƠNG TRÌNH:

836 (MC hướng dẫn chương trình)

- 837 - Chào cờ ( nếu Tổ chức riêng ).
- 838 - Giới thiệu quan khách và thành phần tham dự trong buổi lễ.
- 839 - Mời Trưởng/người được nhận huân chương cũng như các Trưởng/người có trách nhiệm trong việc trao  
840 huân chương vào vị trí làm lễ.
- 841 - Tóm tắt giá trị huân chương sắp trao.
- 842 - Mời Trưởng đọc Quyết định (đọc Quyết định).
- 843 - Mời Trưởng trao huân chương (trao huân chương).
- 844 - (Đặc biệt Trưởng trao huân chương phải giới thiệu về mình trước khi trao)
- 845 - Mời Trưởng trao giấy chứng nhận. (trao giấy chứng nhận)
- 846 - Lễ trao huân chương chấm dứt
- 847 - Cảm ơn, chào, về vị trí cũ.
- 848 - MC bắt bài hát, tan hàng.
- 849

## 850 D.6- LỄ TƯỞNG NIỆM-TIẾN BIỆT

### 851 I . MỤC ĐÍCH:

852 Tỏ lòng kính mến một Trưởng đã phục vụ Phong Trào và lý tưởng Hướng Đạo, đã lìa rường (ra đi vĩnh  
853 viễn) đồng thời để chia sẻ sự mất mát to lớn của tang quyến, bằng hữu, đặc biệt là thể hiện tình anh em cùng  
854 sinh hoạt trong Phong Trào Hướng Đạo.

### 855 II . ĐIỀU KIỆN:

856 Phải ở trong thành phần Trưởng thuộc HĐTU-HĐVN hoặc các Trưởng lão thành có công trong Phong trào  
857 của Hội Hướng Đạo Việt nam trước năm 1975 đang định cư ở nước ngoài, hoặc có Bắc Đẩu Huân Chương do  
858 HĐTU trao tặng.

### 859 III . NỘI DUNG:

861 1) Lễ Tưởng niệm: Lễ không thực hiện trực tiếp cùng thời gian và không gian với Trường đã mất. Có thể  
862 là sau đó vài tuần, hoặc khác địa điểm với Trường đã mất.

863 2) Lễ Tiễn biệt: Như một sự chia tay thăm viếng cuối cùng với Trường quá cố, lễ thực hiện trực tiếp trong  
864 lúc chờ di quan.

#### 865 **IV . NGUYÊN TẮC:**

866 Là một buổi lễ mang tính cách tinh thần và tùy theo điều kiện, nên từ cách trang trí, nghi thức đến sinh  
867 hoạt đều phải gọn gàng, trang nghiêm, đầy đủ ý nghĩa liên quan đến Trường quá cố.

868 1) Banner (biểu ngữ)

869 2) MC (hướng dẫn chương trình)

870 3) Tùy theo Tôn giáo, có thể mời Thầy hay Cha hoặc người đại diện tôn giáo của Trường quá cố đến để  
871 làm lễ, cầu nguyện, an ủi...

872 4) Tất cả các bài diếu văn hay lời phát biểu của quan khách, đều phải được thông qua trước với ban tổ  
873 chức.

874 5) Nên có ghế ngồi cho người tham dự.

875 6) Hệ thống âm thanh.

876 7) Bục đứng để phát biểu.

877 8) Bàn thờ : Di ảnh (mặc y phục Hướng Đạo thì tốt)

878 9) Bàn để hình ảnh và lưu vật Hướng Đạo (nếu có)

879 10) Màn chiếu Slide show (nếu có)

880 11) 2 HDS đứng 2 bên (hầu quan tài, nếu là lễ Tiễn biệt)

881 12) Người trong ban tổ chức và HDS tham dự phải mặc đồng phục Hướng Đạo.  
882

## 883 **CHƯƠNG TRÌNH**

### 884 **LỄ TƯỞNG NIỆM - TIỄN BIỆT**

885 Cốt Trường: (tên rừng, tên thật) . . . . .

886 Lìa rừng/đời Ngày . . . . .tháng . . . . . năm . . . . .

887 Hưởng thọ (dương).....

888 Tại: . . . . .

889 Tổ chức tại: . . . . .

890 Từ . . . . .giờ đến . . . . . Ngày . . . . .tháng . . . . .năm . . . . .

891 Hướng dẫn chung (MC): . . . . .

892 1) Mời Quan khách và tất cả vào chỗ ngồi.

893 2) Hát bài “Nguồn Thật”.

894 3) Tóm tắt ý nghĩa và mục đích buổi lễ.

895 4) Giới thiệu quan khách và thành phần tham dự.

- 896 5) Giới thiệu tang quyến tham dự.
- 897 6) Giới thiệu Trưởng thay mặt ban tổ chức khai mạc.
- 898 - (Cảm ơn tang quyến, quan khách),
- 899 - (Tóm tắt tiểu sử liên quan với HĐ và cảm tưởng với người quá cố).
- 900 - (Chia buồn cùng tang quyến).
- 901 7) Làm lễ về tôn giáo (nếu có).
- 902 8) Phút cầu nguyện chung (theo tín ngưỡng mỗi người tham dự).
- 903 9) Đọc phân ưu của HĐTU.
- 904 10) Trao huân chương (nếu có, theo nguyên tắc của lễ trao huân chương)
- 905 11) Quan khách phân ưu (nếu có).
- 906 12) Đọc phân ưu (e-mail của các nơi gửi qua diễn đàn HĐ).
- 907 13) Đọc các diếu văn (nếu có).
- 908 14) Đáp từ của tang gia.
- 909 15) Tất cả đứng (hát bài “Tiễn Biệt”).
- 910 16) Chào tiễn biệt (sắp hàng vào chào di ảnh, quan tài và tự động chia tay)
- 911 (Chấm dứt chương trình)
- 912

## 913 **D.7- LỄ BÀN GIAO**

914 (Chủ Tịch và Kiểm Soát Viên Tài Chánh)

915 Lễ Bàn giao phải có sự hiện diện của Ban Cố Vấn, Các Đại diện Miền, Chi Nhánh, HĐ Tr.Niên và các

916 Trưởng trong HĐTU, Ban Thường Vụ.

917 Sau khi xong phần báo cáo của Chủ Tịch và KSVTC mà Đại hội đồng không còn thắc mắc hay ý kiến,

918 HĐTU tiến hành công việc bàn giao trong HĐTU.

### 919 **NGHI THỨC:**

- 920 - Tr. Hướng Dẫn Chương Trình khai mạc (chào cờ) và tuyên bố lý do buổi lễ.
- 921 - Các Trưởng Chủ Tịch, Kiểm Soát Viên Tài Chánh, Trưởng Đại Diện
- 922 - Ban Cố Vấn vào vị trí hành lễ.
- 923 - Đại diện HĐTU (Chủ Tịch), Kiểm Soát Viên Tài Chánh, Đại diện Ban Cố Vấn phát biểu.
- 924 - Trưởng Chủ Tịch đại diện bưng lá cờ của HĐTU cũng như sổ chi thu trao lại cho Trưởng Đại diện
- 925 trong Ban Cố Vấn của HĐTU.
- 926 - (Chấm dứt buổi lễ bàn giao).
- 927

## 928 **D.8- LỄ TUYÊN THỆ NHẬM CHỨC**

929 (Chủ Tịch và Kiểm Soát Viên Tài Chánh của HĐTU-HĐVN)

930 Lễ tuyên thệ nhậm chức phải có sự hiện diện của Ban Cố Vấn, Các Đại

Diện Miền, Chi Nhánh, HĐ Tr.Niên và các Trưởng trong HĐTU, Ban Thường Vụ  
(sau khi xong phần nghi thức lễ bàn giao)

## NGHI THỨC:

- Tr. Hướng Dẫn Chương Trình khai mạc (chào cờ) và tuyên bố lý do.
- Tr. Đại diện trong Ban Bầu Cử đọc kết quả cuộc bầu cử.
- Theo quyết định số . . . ngày . . . của Hiến Chương HĐTU, nay xin tuyên bố, Tr. (tên) ... là tân Chủ Tịch và Tr. (tên) ... là tân Kiểm Soát Viên Tài Chánh của HĐTU –HĐVN cho nhiệm kỳ (năm) . . .
- Mời Tr. Đại Diện Ban Cố Vấn, Tr. tân Chủ Tịch và Tr. tân KSVTC vào vị trí hành lễ để tiến hành lễ tuyên thệ nhậm chức (các Tr. vào vị trí)
- Tr. Đại diện Ban Cố Vấn : (lúc này đã có sẵn lá cờ của HĐTU được xếp lại và trang trọng để trong khay trên bàn đối diện)
- Yêu cầu các Trưởng làm thủ hiệu HĐ và đọc theo tôi (từng câu một):
- Tôi xin lấy danh dự hứa (đọc theo),
- Dùng lời hứa và luật của Hướng Đạo, là nền tảng duy nhất (đọc theo),
- Trong vai trò trách nhiệm của tôi (đọc theo),
- Cố gắng hết sức để làm tròn trách nhiệm (đọc theo),
- Những gì mà HĐTU đã giao phó (đọc theo).
- Tr. Đại diện Ban Cố Vấn:
- Tôi: (tên) ... trong Ban Cố Vấn của HĐTU, đại diện HĐTU-HĐVN xin ghi nhận lời hứa của các Trưởng. Là những Trưởng lèo lái và giữ gìn sự sinh hoạt của HĐTU, hiện nay trong HĐTU gồm có ... Chi Nhánh và ... Miền, với Tổng số ... thành viên, tôi mong rằng các Trưởng luôn luôn nêu cao tinh thần, không làm phụ lòng tin của ACE Hướng Đạo trong Phong Trào, trong hệ thống của HĐTU-HĐVN, luôn cố gắng để HĐTU mỗi ngày mỗi lớn mạnh và phát triển. Chúc các Trưởng an lành và thành tựu (nói xong trao cờ HĐTU cho Tr. tân Chủ Tịch và sổ sách chi thu cho Tr. tân KSVTC).
- Tr. tân Chủ Tịch và tân KSVTC phát biểu hoặc đưa kế hoạch mới.
- Tr. Hướng Dẫn bắt bài hát "Nguồn Thật", bài "Hoan Hô" ...  
(Buổi lễ tuyên thệ nhậm chức chấm dứt).

## 2- TẬP TỤC

### E.1- LỐI NGỒI

HDS khi ngồi xuống, chân trái gác chéo lên chân phải rồi mới ngồi.

Và thường khi muốn tắt cả đứng lên hay ngồi xuống, nên hô “trời ta” “ta đứng” và “đất ta” “ta ngồi”.

966  
967  
968  
969  
970  
971  
972  
973  
974  
975  
976  
977  
978  
979  
980  
981  
982  
983  
984  
985  
986  
987  
988  
989  
990  
991  
992  
993  
994  
995  
996  
997  
998  
999  
000

## **E.2- CHIA TAY**

HDS khi cầm tay nhau tạo thành vòng tròn để chia tay, luôn luôn đặt tay trái lên trên tay phải.

## **E.3- TIẾNG “A” KHEN THƯỜNG**

HDS khi khen thưởng một cá nhân hay tập thể . Không có VỖ TAY mà là đưa bàn tay mặt lên miệng và phát âm “A.A.A...”

## **E.4- TIẾNG HUÝT SÁO**

HDS dùng tiếng huýt sáo HĐ để liên lạc hay gọi nhau, âm của tiếng huýt sáo giống như âm của phần nhạc mở đầu bài “Hương Đạo Hành Khúc”  
(là la lá, lá la lá là, là là la . . .)

## **E.5- BẮT TAY**

HDS khi bắt tay nhau, dùng tay trái (vì phía bên trái là phía có quả tim, ý muốn nói lên tình thân thiện xem anh em HĐ với nhau như người một nhà).

## **E.6- DẤU HIỆU YÊN LẶNG**

Khi cần thiết phải yên lặng, người Trưởng dơ cao dấu hiệu 3 ngón (như lối chào tay) lên cao, thì người thấy dấu hiệu này phải yên lặng và tự động truyền dấu hiệu này tiếp theo để mọi người khác biết mà yên lặng.

## **E.7- NGHI THỨC TRƯỚC KHI ĂN CƠM**

Sau khi các thức ăn đã bày sẵn trên bàn, Đội Trưởng hay Đội Phó nói trước để cả đội nói theo (hoặc trong bàn ai nói cũng được):

- “Xin mời ... (Trưởng hoặc ai đó) đến dùng cơm”
- Xong tất cả đứng lên và hát bài ca “Đứng trước cơm canh” và bài “Giờ ăn đến rồi” xong đầu đó rồi mới dùng cơm.

## **E.8- CÁC LOẠI LỬA**

"Lửa" trong sinh hoạt Hương Đạo có nhiều loại. Mỗi loại mang một ý nghĩa cũng như hình thức tổ chức khác nhau, như lửa Tinh tâm, Dặm đường, Hội luận, Lửa trại... Không ai có thể chối bỏ được, nếu có một cuộc đi chơi xa thành phố của một nhóm người nào đó, trong một điều kiện riêng biệt, khi màn đêm buông xuống mà không ngồi quanh đồng lửa để chuyện trò, ca hát vui đùa, thì thật sự chúng ta đã đánh mất đi một khoảng thời gian hạnh phúc, một sự thiếu sót lớn trong tinh thần Hương Đạo. Nhìn vào sự sống của ngọn lửa, chúng ta không khỏi bồi ngùi xúc động, sự sống của lửa không khác gì sự sống của con người. Phải đầy đủ các yếu tố

001 để tạo thành, rồi cháy, rồi bùng lớn lên, đem niềm an vui ấm áp đến để nhảy ca xướng hát, để vui đùa và rồi  
002 héo hắt lịm dần rồi tàn trở về với cát bụi, nhường lại không gian và thời gian cho vạn vật đổi thay, nung nấu,  
003 qua rồi một sự sống, còn chẳng cũng chỉ là đồng than hồng âm ỉ như sự vọng lại của những gì mà con người  
004 để lại sau khi mất. Thật vậy, bên ánh lửa bập bùng xua tan sương lạnh, làm cho chúng ta dễ dàng lắng đọng  
005 tâm tư hay vui ca trò chuyện, cho tâm hồn bỏ quên đi những ngày mỗi mệt của cuộc sống bình thường, cho dù  
006 một người có hung ác, bất nhân đến đâu, nếu được ngồi chung với những người bạn, bên ánh lửa lung linh  
007 trong màn đêm, khi vạn vật đang chìm trong giấc ngủ, ta cũng tin chắc rằng, người đó sẽ sẵn sàng lắng nghe  
008 những gì mà mọi người chung quanh đóng góp để xây dựng. Lửa thật thiêng liêng, nhìn lửa tàn để chia tay  
009 trước khi đi vào giấc ngủ làm sao không khỏi bồi ngùi xúc cảm hay se thắt tâm hồn với những gì mà ta chưa  
010 thực hiện được, những gì chẳng phải trong ta. Lửa thật sự đã mang đến những niềm vui vô bờ bến, lửa cũng  
011 giải quyết được những gì mà bình thường khó giải quyết, lửa cũng đã tạo cho chúng ta những kiến thức để  
012 nhìn thấy được nghĩa lý sâu sắc của đời.

013 Phong trào Hướng Đạo luôn rèn luyện cho tất cả phải biết hướng thượng, sống trong tinh thần đạo đức,  
014 noi gương, nên lửa rất cần thiết với sinh hoạt của Phong Trào.

015 Hình thức và nội dung thì có nhiều, nhưng chung lại thì cũng chỉ có 4 loại chính:

### 016 **E8A- Lửa Tinh Tâm:**

017 (theo đề nghị của Đội, Tuần hay Toán dành cho các Đoàn sinh mới vào chuẩn bị trước khi tuyên hứa,  
018 sau khi đã hoàn tất những quy định của chương trình. Tinh tâm thường là buổi tối của một kỳ trại, nghiêm  
019 chỉnh không đùa giỡn ca hát, nặng về phần tâm linh.

020 1) Thành phần tham dự trong buổi lễ tinh tâm:

- 021 - Đoàn Trưởng và Ban Huynh trưởng của Đơn vị,
- 022 - Những HDS đã tuyên hứa,
- 023 - Tuyên Úy của Đơn vị (nếu có),
- 024 - Đoàn sinh được đề nghị chuẩn bị tuyên hứa (nếu là buổi tinh tâm cho Dự Tráng hay Trưởng thì không  
025 có Đoàn sinh của Thiếu hay Thanh tham dự). Chỉ có Đoàn Trưởng hay Đoàn Phó (nếu được Đoàn Trưởng ủy  
026 quyền) mới được chủ trì lễ tinh tâm cho Đoàn sinh mà thôi.

027 2) Khai mạc:

028 Sau khi Trưởng chủ trì tuyên bố lý do, Đội, Tuần hay Toán Trưởng của Đoàn sinh chính trong buổi lễ tinh  
029 tâm giới thiệu qua về tên, tuổi, thời gian đã sinh hoạt, thời gian hoàn tất những chương trình cũng như ước  
030 muốn được tuyên hứa.

031 3) Tinh tâm:

032 Là làm cho tâm hồn yên lại, lắng đọng lại, lửa càng nhỏ càng tốt, ở một vị trí càng thanh vắng càng thích  
033 hợp. Đây là lúc cần phải để tâm mình thật bình tĩnh, sáng suốt, vì qua đây mọi người trong tinh thần Hướng  
034 Đạo cùng nhau bên ánh lửa hắt hiu, nhẹ nhàng trong không khí êm đềm trải đầy tình cảm, để rồi chia sẻ, góp  
035 ý, hướng dẫn hay giải tỏa những ưu tư khúc mắc để đoàn sinh đó chuẩn bị cho mình một niềm tin mới, một  
036

037 cuộc sống mới đầy tự tin và vững vàng hơn, chứ không phải để hạch hỏi, khảo sát hay thử thách. Sau khi dự lễ  
038 tĩnh tâm, Đoàn sinh phải tự mình riêng rẽ và suy nghĩ:

039 Có nên chọn phương cách của Phong Trào Hướng Đạo làm hướng đi cho cuộc sống trong tương lai của  
040 mình không; có muốn mình trở thành là một thành viên chính thức của đại gia đình Hướng Đạo không, và trể  
041 nhất là sáng sớm ngày hôm sau chính Đoàn sinh đó phải đến gặp Đoàn Trưởng hoặc Đoàn Phó hay Đội  
042 Trưởng trả lời về quyết định của mình.

#### 043 044 4)Chấm dứt buổi tĩnh tâm:

045 Chủ trì nhớ nhắc: Mục đích của buổi tĩnh tâm là để tâm tình, giải đáp những ưu tư cho người sắp tuyên  
046 hứa, chứ không phải là để thảo luận một đề tài, cho nên tất cả những vấn đề, sự việc vừa qua cũng sẽ chẳng  
047 còn để bàn tán sau khi lửa tắt và rời nơi này.

048 Tạm biệt.

#### 049 050 **E8B- Lửa Dặm Đường:**

051 "Dặm Đường" là thêm sức, thêm kế hoạch, thêm tinh thần. Đây là loại lửa đặc biệt dành riêng cho ngành  
052 Tráng hay Trưởng, tùy theo nội dung của vấn đề mà tổ chức.

053 Có 2 hình thức:

054 a) Như một sự tụ tập quanh đồng lửa của Toán hay Tráng Đoàn trong lúc dừng chân để nghỉ qua đêm khi đi  
055 trại hay thám du, có thể reo vui, ca hát hay chơi những trò chơi nhỏ, hoặc bàn về chủ đề nào đó, hoặc rút ưu  
056 khuyết điểm những việc trong ngày qua để có thêm những kinh nghiệm cho những ngày sắp tới trong không  
057 khí thân mật, cởi mở đầy tình huynh đệ.

058 b) Như một buổi tĩnh tâm, để hôm sau làm Lễ Lên Đường (chỉ có Tráng Trưởng, Tuyên Úy, Trưởng và các  
059 Tráng sinh đã lên đường mới được dự), do đó lửa phải nhẹ nhàng, êm dịu để cùng nhau tâm sự, tạo không khí  
060 dễ dàng để mọi người có thể nói lên được những gì mình muốn nói, vạch cho nhau thấy được những sai sót,  
061 làm sáng tỏ thêm về nguyên lý, cũng như phương pháp giáo dục của Phong Trào, giải tỏa những thắc mắc về  
062 cuộc đời của một Tráng sinh sắp lên đường.

#### 063 064 **E8C- Lửa Hội Luận, Lửa Vui**

065 a) Hội luận: Hội luận là cùng nhau bàn tính, sắp xếp hay thảo một kế hoạch, vấn đề gì thuộc ngành Tráng  
066 hay trong đơn vị (phạm vi của Trưởng), cho nên không đặt nặng về hình thức khai mạc, chỉ đốt lửa rồi quây  
067 quần bên nhau. Loại lửa này cần phải được thoải mái, vui tươi cùng không khí thân mật. Đề tài hội luận càng  
068 đơn giản càng tốt, phải có Trưởng đại diện làm Chủ tọa, sau khi hội luận xong, phải có văn bản đúc kết rõ ràng,  
069 và coi như đó là kế hoạch hay phương hướng để thực hiện (tùy theo đơn vị, có thể mời phụ huynh liên hệ để  
070 tham dự).



071 b) Lửa Vui: Không có giới hạn thành phần tham dự, không sắp đặt trước chương trình, không đòi hỏi nghi  
072 thức. Như một đêm tối nhàn rãi ngồi chung nhau bên ánh lửa để sưởi ấm, chuyện trò, ca hát tạo thêm những  
073 kỷ niệm cho một chuyến đi, gây thêm tình thân  
074 mật, tình đoàn kết của tập thể; cho nên ai nói đề tài gì ra cũng được, ai muốn hát loại gì cũng không sao, miễn  
075 sao nội dung không lối lăng quá đáng, hay đi ngược lại với mục tiêu và phong cách của Phong Trào. Chính nhờ  
076 tham dự như thế này, người Trưởng Hướng Dẫn có cơ hội tìm hiểu thêm được cá tính, năng khiếu của mỗi  
077 người.

#### 078 079 **E8D- Lửa Trại:**

080 Lửa trại là một phần trong sinh hoạt của Phong trào Hướng Đạo, cứ mỗi lần đi trại, ngoài chương trình  
081 hướng dẫn về phát triển khả năng đáp ứng đời sống, kỹ thuật kế hoạch lãnh đạo, tinh thần trách nhiệm phục  
082 vụ, thưởng thức hòa đồng thiên nhiên, thì sinh hoạt lửa trại lại làm cho trại viên càng háng say thích thú thêm  
083 trong việc phát huy nghệ thuật, diễn bày những sáng tạo trong sinh hoạt, trong xã hội, nói lên được những tâm  
084 tư mong muốn của mình, mà qua đây người Trưởng có thể biết thêm được những yêu cầu cũng như đặc tính  
085 của mỗi đoàn sinh để có những chương trình hay kế hoạch thích ứng hiệu quả hơn trong vai trò trách nhiệm.  
086 Cho nên phải có chủ đề trong sinh hoạt lửa trại, chủ đề này thường thường gắn liền một phần với chủ đề của  
087 cuộc trại, và để đoàn sinh tập làm quen với óc sáng tạo, tự sáng tác và tự trình diễn (chủ đề cho sinh hoạt lửa  
088 trại chỉ thông báo tại đất trại).

089 Ngoài mục đích trên, sinh hoạt lửa trại còn để lại cho mọi người những kỷ niệm sâu sắc, những bài học  
090 quý giá, những mối dây liên kết thâm tình, chân thật; cho nên một chương trình lửa trại của Đoàn, chúng ta giới  
091 hạn khách mời để các em được tự nhiên trình diễn. Ta có các loại lửa trại:

092 **a) Lửa trại khai mạc:** Đây là buổi lửa trại đầu tiên ở trại, chính là dùng để khai mạc, và cũng để nói lên  
093 mục đích ý nghĩa đồng thời giới thiệu các đơn vị tham dự trong kỳ trại. Do đó chương trình thường ngắn gọn.

094 **b) Lửa trại bế mạc:** Thường tổ chức trước khi rời trại, để tổng kết, khen thưởng hay biểu dương tinh thần  
095 phục vụ trong những ngày trại đã qua.

096 **c) Lửa trại chính thức:** Đây là buổi lửa trại rất quan trọng cho kỳ trại, có nơi buổi lửa trại này tổ chức chung  
097 với lửa trại khai mạc, hay bế mạc.

098 Đây là buổi lửa trại có mời quan khách tham dự và cũng là dịp để thi thố tài năng hay biểu dương tinh  
099 thần hay lực lượng của các đơn vị. Cho nên chương trình phải được nghiên cứu chu đáo, tiết mục phải được  
100 chọn lựa, sắp xếp kỹ càng và thích hợp. Phải thực hiện tối đa theo khả năng, điều kiện cũng như hoàn cảnh để  
101 mà tổ chức. Quản Trò, Quản Ca, Quản Lửa phải thuần thục, linh động và hấp dẫn, làm thế nào để các đơn vị  
102 tham gia chương trình cũng như người tham dự có được một tối vui tươi nhiều kỷ niệm lưu luyến.

103 **d) Lửa trại kỷ niệm:** Tổ chức để kỷ niệm cho một danh nhân, một thánh nhân, một sinh nhật của đơn vị  
104 hay một sự kiện lịch sử... Loại lửa này đã có sẵn chủ đề, và có thể có nhiều thành phần quan khách khác nhau,  
105 nên chương trình từ khi khai mạc đến bế mạc phải theo chủ đề đó, sự sắp xếp thực hiện, phải được làm thế

106 nào để khi ra về, mọi người vui vẻ có được những ấn tượng tốt đẹp về nội dung và ý nghĩa mà ta muốn nhắn  
107 gửi.

## 108 CÁCH THỨC TỔ CHỨC LỬA TRẠI

### 109 A- Chuẩn bị vật dụng:

#### 110 1) Địa điểm sinh hoạt:

111 Phải thoáng, rộng đủ chỗ cho số lượng người tham dự ngồi thoải mái, khô ráo.

#### 112 2) Dụng cụ dập lửa (chữa cháy):

113 Nước, cát, cây đập, bao, bình hóa chất...

#### 114 3) Dụng cụ thay đổi ánh lửa

115 (sáng nhiều, ít, nổ reo), lá khô, dầu, cát, hóa chất

#### 116 4) Củi :

117 Đủ để đốt, củi lớn, nhỏ, củi mềm, đủ cho một chương trình.

#### 118 5) Vòng lửa:

119 Nơi đặt vòng lửa phải thấp, không gần các cây có thể bắt lửa, không ở dưới tàn cây, để ý hướng gió,  
120 nếu là vòng lửa trên sàn xi-măng phải đổ cát lên trên nền và tạo vòng lửa hồng cao khỏi nền, củi được sắp xếp  
121 thế nào để khi châm lửa vào, ngọn lửa được bùng sáng lên và không bị tắt nửa chừng. Thông thường thì sắp  
122 củi nhỏ (mồi lửa) theo dạng hình tháp ở dưới, (có thể bỏ thêm giấy hay vật dễ bắt lửa vào) rồi dựng các củi bắt  
123 lửa và củi để cháy vào chung quanh (nhớ chừa chỗ trống để châm lửa), các củi còn lại sắp thành vòng tròn  
124 chung quanh vòng lửa.

#### 125 6) Cách châm lửa (đốt lửa):

126 Có nhiều hình thức, mục tiêu là tạo sự mới lạ thích thú hay tăng thêm ý nghĩa của chủ đề của buổi sinh  
127 hoạt lửa trại, như trước khi châm lửa ta có thể:

- 128 - Tạo hình ảnh sinh hoạt của Thần bóng đêm, Thần ánh sáng.
- 129 - Dẫn một giai đoạn lịch sử liên quan đến chủ đề cuộc trại.
- 130 - Mời người châm trực tiếp vào vòng lửa hay ở một vị trí khác, tạo nên lửa chạy vòng vòng trước khi đến vòng  
131 lửa.
- 132 - Dùng hệ thống điện...

#### 133 7) Tiết mục:

134 Ca, vũ, nhạc, kịch, trò chơi (mỗi tiết mục không quá 7phút). Đây không phải là buổi trình diễn văn nghệ,  
135 các diễn viên không phải là chuyên nghiệp được tập dợt các tiết mục trước, mà là mang tính sáng tạo tại chỗ.  
136 Ở đất trại từ khung cảnh, âm thanh, ánh sáng đến hoàn cảnh tâm lý người tham dự đều khác với sân khấu,  
137 hơn nữa tinh thần của lửa trại không đặt nặng tính trình diễn, mà là một sinh hoạt tập phát triển năng khiếu,  
138 nghệ thuật, tập cho đoàn sinh diễn đạt đúng được vai trò một cách tự nhiên, hấp dẫn. Hóa trang và y phục chỉ  
139 là những nét biểu tượng, nói lên những đặc tính của nhân vật, không cần phải đúng, chính xác, cho nên phải  
140 sáng tạo trong những gì sẵn có đã mang theo ở đất trại như mũ, khăn quàng...

142  
143  
144  
145  
146  
147  
148  
149  
150  
151  
152  
153  
154  
155  
156  
157  
158  
159  
160  
161  
162  
163  
164  
165  
166  
167  
168  
169  
170  
171  
172  
173  
174  
175  
176  
177

KHI TRÌNH DIỄN TIẾT MỤC VĂN NGHỆ LỬA TRẠI, KHÔNG MẶC Y PHỤC HƯỚNG ĐẠO, NẾU KHÔNG ĐÓNG VAI TRÒ CỦA NGƯỜI HƯỚNG ĐẠO.

**B- Chuẩn bị nhân sự**

**1) Quản Trò:** (có thể có thêm người phụ) Quản Trò hay còn gọi là Hoạt náo viên, là linh hồn của buổi sinh hoạt lửa trại.

- Phải nắm vững đầy đủ những tiết mục (ca, vũ, nhạc, kịch, trò chơi),
- Phải sắp xếp tiết mục sao cho người tham dự không nhàm chán, hoặc các diễn viên không khó khăn trong chuẩn bị,
- Phải bảo đảm được thời gian của chương trình,
- Phải có óc khôi hài, dí dỏm, linh hoạt uyển chuyển trong khi giới thiệu,
- Phải luôn luôn theo dõi sự thưởng thức của người tham dự,
- Phải luôn luôn báo trước tiết mục cho đơn vị trình diễn kế tiếp chuẩn bị,
- Phải nhạy bén, khôn khéo để giải quyết nhanh chóng trong lúc hướng dẫn, như có thể cho ngưng diễn (trong lúc diễn viên đang diễn), nếu xét thấy nội dung không thích hợp và cần thiết phải làm.

**2) Quản Ca:** (có thể có thêm người phụ)

- Lo phần đầu của buổi sinh hoạt như:
- Tổ chức nhóm gọi lửa, nhóm hò lửa,
- Tật dợt nhóm nhảy lửa và phụ giúp với Quản Trò trong việc bắt bài hát,
- Tìm người hay tự mình cho trò chơi, hoặc tập bài hát ngắn xen kẽ giữa các tiết mục hoặc trong khi chờ đợi tiết mục để trình diễn.

**3) Quản Lửa:** (có thể có thêm người phụ) Người chịu trách nhiệm về củi lửa.

- Phải nghiên cứu nơi đặt vòng lửa,
- Phải sắp xếp củi sao cho dễ cháy và thuận tiện,
- Phải ước tính và có đủ số lượng củi trong thời gian sinh hoạt,
- Phải chuẩn bị dụng cụ dập tắt lửa khi cần thiết.
- Phải nghiên cứu và tham khảo để có kế hoạch ban đầu khi châm lửa,
- Phải theo dõi chương trình, tiết mục để tạo ánh sáng thích hợp đúng lúc,
- Phải chịu trách nhiệm sạch sẽ, an toàn nơi sinh hoạt lửa trại, sau khi xong chương trình sinh hoạt lửa trại.

**4) Người khai mạc và bế mạc lửa trại.**

Phát biểu ngắn gọn (chú trọng vào chủ đề).

**5) Người phụ cho trò chơi.**

Để dàng, nhanh, không lặp đi lặp lại nhiều lần, thiết thực với điều kiện và hoàn cảnh đang sinh hoạt.

178  
179  
180  
181  
182  
183  
184  
185  
186  
187  
188  
189  
190  
191  
192  
193  
194  
195  
196  
197  
198  
199  
200  
201  
202  
203  
204  
205  
206

**6)Toán nhảy lửa.**

Phải tập dợt càng thuần thục càng tốt.

**C - Chương trình**

(Một chương trình văn nghệ lửa trại không nên dài quá 2 tiếng)

**1) Giai đoạn đầu**

(Quản Lửa, Quản Ca)

- Xếp củi (Quản Lửa)
- Gọi lửa (Quản Ca)
- Mời tất cả đến tham dự lửa trại (Quản Ca) (từng đơn vị một, yên lặng chạy quanh vòng lửa).
- Hò lửa (Quản Ca)
- Đốt lửa (Quản Lửa)
- Nhảy lửa (Quản Ca)
- Quản Lửa giới thiệu và bàn giao sinh hoạt cho Quản Trò, Quản Ca.

**2) Giai đoạn giữa**

(Quản Trò hướng dẫn chương trình, Quản Ca phụ họa bài hát, Quản Lửa điều khiển ngọn lửa)

- Mời Trưởng khai mạc đêm sinh hoạt lửa trại (Quản Trò)
- Hướng dẫn, giới thiệu các tiết mục để trình diễn (Quản Trò)

(hết chương trình bàn giao cho Quản Ca, Quản Lửa)

**3) Giai đoạn cuối:**

- Mời Trưởng nói câu chuyện tàn lửa (Quản Ca)
- Hát bài "Mang Lửa Vào Tim", "Tàn Lửa"... (Quản Ca)  
(Tất cả tự động rời vòng lửa, nhớ không hát "Tạm Biệt")
- Dọn dẹp (Quản Lửa)
- Chấm dứt Chương trình lửa trại.

**Lưu ý** Quản Trò, Quản Lửa, Quản Ca: cố gắng không nên xuất hiện ở trong vòng lửa nhiều, khi đang được trình diễn các tiết mục.

**E.9- KHĂN QUÀNG - GẬY**

**H.1- Khăn quàng:**

Khăn quàng là một phần trong y phục của người HĐ, Khi mặc bộ đồ HĐ không thể không có khăn quàng. Nhìn màu khăn quàng ta biết được người HDS đó đang sinh hoạt ở đơn vị nào, trách nhiệm ra sao. Ngoài ra khăn quàng còn có thể là một dụng cụ trong cấp cứu như bó, cột, treo hay bịt đầu lúc tham dự lửa trại... Một đoàn sinh đã mang khăn quàng, xem như đoàn sinh đó đã chính thức là một thành viên của đơn vị đó, cho nên

mới vào sinh hoạt, trong thời gian còn tìm hiểu, thường thì chưa mang khăn quàng của đơn vị, mà phải một thời gian khi đoàn sinh đó đồng ý chấp nhận, đơn vị mới làm lễ trao khăn quàng cũng như khi vi phạm những luật lệ của đơn vị thì đơn vị tháo lại khăn quàng, (có những đơn vị còn lấy lại khăn quàng khi đoàn sinh đó chính thức không còn sinh hoạt trong đơn vị nữa, tùy theo tập tục hoặc quy ước riêng của Liên Đoàn hay Đơn vị).

Ngoài những tính cách chung, sự thiết kế cũng như màu sắc cho một khăn quàng luôn có giá trị liên quan đến mục tiêu, tính Hướng Đạo hoặc hoài bão của đơn vị.

Ta có :

- Khăn quàng đơn vị
- Khăn quàng vai trò trách nhiệm (trong tổ chức của HĐTU)
- Khăn quàng biểu thị khả năng (Huy hiệu rừng)
- Khăn quàng kỷ niệm (các trại họp bạn hay huấn luyện).

Khăn quàng là linh hồn, là biểu tượng sự sống của đơn vị, do đó:

- Luôn tôn trọng và giữ gìn khăn quàng sạch sẽ,
- Không mang khăn quàng với y phục chưa chỉnh tề (áo bỏ ngoài quần).

## H.2- Gậy:

Gậy căn bản là dùng cho ngành Thiếu, gậy cao 1m60 sơn màu xanh (Thiếu).

Cũng như khăn quàng, gậy có thể giúp trong cấp cứu (làm băng ca)

- Làm thủ công trại
- Dọn dẹp vệ sinh
- Khiêng chở vật liệu...

Nhưng với điều kiện hiện tại, đoàn sinh gặp không ít khó khăn khi mang theo cho mỗi lần sinh hoạt. Nên tùy theo quy định tổ chức của Liên Đoàn cũng như đơn vị sao cho thuận tiện.

## E.10- MANG SAO

Tính từ ngày tuyên hứa, mỗi năm đoàn sinh (cho Ấu, Thiếu, Thanh) được gắn 1 sao hình 6 cạnh trên túi áo bên trái. Sao có loại 1 năm, loại 2, 3, 4 năm... để biểu thị người đoàn sinh đó đã sinh hoạt với HĐ được bao nhiêu năm.

## NHỮNG BÀI HÁT CĂN BẢN:

### 1) Quốc ca VNCH:

- Này Công dân ơi ! Đứng lên đáp lời sông núi,
- Đồng lòng cùng đi, hy sinh tiếc gì thân sống.

- 247 - Vì tương lai quốc dân, cùng xông pha khói tên,  
248 - Làm sao cho núi sông, từ nay luôn vững bền.  
249 - Dầu cho, thầy phời trên gươm giáo.  
250 - Thù nước lấy máu đào đem báo.  
251 - Nòi giống lúc biến phải cần giải nguy  
252 - Người công dân luôn vững bền  
253 - Tâm chí hùng tráng, quyết chiến đấu làm cho khắp nơi  
254 - Vang tiếng người nước Nam cho đến muôn đời.  
255 - Công dân ơi! Mau hiến thân dưới cờ.  
256 - Công dân ơi! Mau làm cho cõi bờ.  
257 - Thoát cơn tàn phá, về vang đời sống,  
258 - Xứng danh ngàn năm dòng giống Lạc Hồng.

259

## 260 2) Hường Đạo Hành khúc.

- 261 - Nâng cao lá cờ Hường Đạo nhuộm oai hùng, sáng ngời.  
262 - Ta cùng đi cùng xây đời mới.  
263 - Vui tươi hát ca đi trên con đường lạ.  
264 - Chúng ta nguyện thẳng tiến xông pha.  
265 - Anh em ơi! Rèn cánh tay sẵn sàng.  
266 - Anh em ơi! Rèn trái tim vững vàng.  
267 - Tiếng kêu gọi xin ai chớ quên.  
268 - Anh em ơi! Kia nước non đang chờ.  
269 - Anh em ơi! Đại nghĩa luôn tôn thờ.  
270 - Chúng ta nguyện kiên tâm tiến lên.  
271 - Hường Đạo Việt Nam đuốc thiêng soi đường,  
272 - Hường Đạo Việt Nam khó khăn coi thường,  
273 - Luôn luôn ta bền gan, rèn tâm hồn trong sáng,  
274 - Dâng cho nước non nhà muôn đời, điểm tô cho xã hội rạng ngời.  
275 - Chúng ta một lời.

276

## 277 3) Bài ca 4 ngành.

### 278 A- Ngành Ấu:

- 279 - Bầy sói anh em mình, cùng nhau đồng tâm gắng sức,

- 280 - Luôn hằng hái nghe lời các anh Sói già Akéla .  
281 - Khuyên Bầy ta đây luôn nhớ noi gương,  
282 - Trong rừng xanh tươi ra sức luôn luôn,  
283 - Rồi còn bao vết , tìm tòi mà theo cùng săn ./.

284

#### 285 **B-Ngành Thiếu:**

- 286 - Rồi tới khi lên Đoàn, cùng nhau đồng tâm gắng sức,  
287 - Luôn hằng hái trên đường ta quyết theo lời chăm ngôn ta.  
288 - Sẵn sàng ra tay giúp ích quanh ta,  
289 - Thân cùng anh em lên tiếng vui ca,  
290 - Cùng nhau cố chí, một lòng ta nhớ Luật chung./.

291

#### 292 **C-Ngành Thanh:**

- 293 - Đoàn sinh sắp trưởng thành, luật xưa cùng nhau ta hứa,  
294 - Ghi trong trí mười điều luật đem thi hành ta đỉnh ninh.  
295 - Bao điều luật chung ta nữ quên sao,  
296 - Nghe lời Bi-Pi giáo huấn ước ao,  
297 - Đồng tâm Khai phá, chúng ta đồng tiến quản bao./.

298

#### 299 **D- Ngành Tráng:**

- 300 - Đời mới Tráng sinh ta, cùng nhau kè vai gánh vác,  
301 - Đem tâm trí ra làm vẻ vang sơn hà ta tin ta.  
302 - Trên đường gian nan ta quyết xông pha,  
303 - Tuy rằng gian lao ta quyết không nao,  
304 - Bền gan giúp ích, gắng trông gương nghĩa hiệp xưa./.

305

#### 306 **4) Bài ca chính thức Sói con.**

- 307 - Vòng quanh đây anh em Sói con,  
308 - Bầy Sói nhà Nam, vừa khéo vừa ngoan.  
309 - Cầm tay nhau anh em hứa sao,  
310 - Sói con Gắng Sức luôn hát múa vui chăm làm.  
311 - Cùng nhau chúng ta, mắt trông xa, bé theo già.  
312 - Hừ ! Akéla ! chúng em đây mà! ./.

313

314 **5) Bài ca Chính thức Chim non.**

- 315 - Hát cao mãi lên cho đậm đà hương khúc ca yêu đời.
- 316 - Chim non chúng ta nghe lời Chim xám nhắn khuyên.
- 317 - Dù trời nổi gió sấm sét theo Đàn mà bay với nhau.
- 318 - Cánh lông chấp liềm yêu mến đùm bọc nhau.
- 319 - Nhớ luôn chúng ta: Nhanh nhẹn, vui tươi, trắng trong, thật thà.
- 320 - Luôn luôn khắc ghi mười điều Luật đưa dắt ta.
- 321 - Nào cùng thề hứa, chớ ố hoen luật Chim Non mến yêu.
- 322 - Gắng công đắp bồi non nước Việt thân yêu ./.

323

324 **6) Bài ca Chính thức Ngành Thiếu.**

- 325 - Nào anh em đoàn trẻ nước Nam Việt nam.
- 326 - Chúng ta mau kết đoàn tiến lên đường sáng.
- 327 - Hồn trong trắng cùng gắng noi gương hiếu trung.
- 328 - Thiếu sinh Lạc Hồng ta tìm vết anh hùng.
- 329 - Vai chen vai chúng ta cùng đi đi đi.
- 330 - Trên đường mới tiếng nước non vang lừng.
- 331 - Khuyên ta nên đồng tâm đắp xây tương lai.
- 332 - Nên nhớ rằng bền lòng mới thành công.
- 333 - Nối chí lớn đàn anh chúng ta,
- 334 - Mau lên cho đáng mặt con Rồng cháu Tiên.
- 335 - Vai chen vai chúng ta cùng đi đi đi.
- 336 - Ta cùng tiến nối gót theo anh tài.
- 337 - Lời gia huấn nhớ ghi trong lòng hăng hái
- 338 - Cho giống nòi vang danh tài trai ./.

339

340 **7) Bài ca chính thức ngành Thanh.**

- 341 - Muốn nên người cường tráng ngày nay
- 342 - Muốn trên đường đời tiến lên hoài
- 343 - Phải hiệp lực, phải sẵn sàng bền chí dày công
- 344 - Nhớ luôn luôn lời Hứa Luật chung
- 345 - Phải biết ái nhân như ái thân - Phải biết vui tươi khi khó khăn



346 - Mong chúng ta hãy tự tu thân mình - Rồi bao nhiêu việc khác đều thành ./.

347  
348 **8) Bài ca chính thức Ngành Tráng.**

349 - Vững hồng lên ai ơi nào mảy râu.

350 - Rèn cho mau tâm trí.

351 - Vì đời mau ra tay ta che chống.

352 - Nam nhi cao chí khí.

353 - Hoa tươi trên đường cùng nhau sẵn đón.

354 - Ta quyết phen này ra đi.

355 - Ai kia! đi mau, đi mau.

356 - Thôi không nghi ngờ, thôi chớ lo lường.

357 - Nguyễn cùng đem thân xông pha gió sương.

358 - Tai lắng hồi chiêng, cùng tiếng lên đường ./.

359  
360 **9) Bài ca Tuyên Hứa.**

361 (Lời Tân Sinh): - Giờ đây tôi xin lấy danh nghĩa tôi hứa trước anh em.

362 - Dù sao tôi đây cũng chẳng quên giúp ích mọi người.

363 (Cả Đoàn): - Lời hứa yêu nước mến quê hương không dứt không phai.

364 - Lời hứa ra sức giúp nguy tai vững bước trên đường đời.

365 (Lời Trưởng): - Màu khăn hôm nay em đã mang, luôn thắm không phai.

366 - Đường ngay thẳng bước đâu để ai vững bước trên đường.

367 (Cả Đoàn): - Lời hứa yêu nước mến quê hương không dứt không phai.

368 - Lời hứa ra sức giúp nguy tai vững bước trên đường đời./.

369  
370 **10) Nguồn Thật.**

371 - Anh em chúng ta chung một đường lên

372 - Chung một đường lên đến nơi nguồn thật

373 - Nguồn thật là đây sức sống vô biên

374 - Sống vô biên là sống cùng tạo vật ./.

375 Bài này như là lời kinh cầu nguyện, là ước mơ trong cuộc sống, nên khi hát phải đứng lên và  
376 nghiêm trang (thường là trước khi vào buổi họp hay cuối cùng của một buổi lễ như tuyên lời  
377 hứa, tĩnh tâm..., không sử dụng trong sinh hoạt bình thường).

379  
380  
381  
382  
383  
384  
385  
386  
387  
388  
389  
390  
391  
392  
393  
394  
395  
396  
397  
398  
399  
400  
401  
402  
403  
404  
405  
406  
407  
408  
409  
410  
411

### 11) Trước khi ăn cơm.

- Đứng trước cơm canh giờ này - Cùng nhau chấp tay
- Bát cơm tuy vơi mà đầy, khổ cực đáng cay
- Ăn trái xin nhớ người vun - Uống nước xin nhớ về nguồn
- Bát cơm tuy vơi mà đầy - Tình huynh đệ thấm thay./.

### 12) Giờ ăn đến rồi.

- Giờ ăn đến rồi, giờ ăn đến rồi.
- Mời anh xơi, mời anh xơi.
- Giờ bát cơm lên cao này, giờ bát cơm lên cao này.
- Ta cùng ăn, ta cùng ăn ./.

### 13) Những bài hoan hô – khen ngợi.

- a) - Hoan hô anh này một cái, hoan hô anh này.
  - Nào chúng mình hoan hô, nào ta hoan hô ./.
- b) - Hoan hô, hoan hô chúng ta cùng ca.
  - À a á chúng tôi phục anh rất nhiều rồi.
  - À a á chúng tôi phục anh rất nhiều ./.
- c) - Gồ ghê, gồ ghê, gồ ghê. (vỗ tay)
  - Khen anh (chị) hai một cái bà con ơi . (vỗ tay)
  - Gồ ghê, gồ ghê, gồ ghê. (vỗ tay)
  - Hãy vỗ tay khen anh (chị) hai một châu (vỗ tay)./.

### 14) Những bài tạm biệt.

#### a) Giữ chặt mối dây:

- Chúng ta hôm nay hiệp vầy, cùng nhau nắm tay
- Nét thương yêu nhau tỏ bày, giữ chặt mối dây
- Tâm trí ta chung cùng nhau, thanh khí ta luôn tương cầu
- Chúng ta hôm nay hiệp vầy, giữ chặt mối dây.
- Dẫu khi xa xôi đường dài, lòng ta không phai
- Sớm khuya không quên giờ này, giữ chặt mối dây
- Sông núi không ngăn tình thương, mưa gió không lay can trường
- Chúng ta hôm nay hiệp vầy, giữ chặt mối dây ./.

412  
413  
414  
415  
416  
417  
418  
419  
420  
421  
422  
423  
424  
425  
426  
427  
428  
429  
430  
431  
432  
433  
434  
435  
436  
437  
438  
439  
440  
441  
442  
443  
444

**b) Vì đâu anh em:**

- Vì đâu anh em chúng ta, ngày nay sắp cùng, bụi ngùi xa cách
- Có sao ta không còn trông, rồi đây có ngày, còn hồng gặp nhau
- Cách xa nhưng ta hằng vui, vì nay biết sau, còn ngày sung sướng
- Cách xa nhưng ta hằng mong, rồi đây có ngày, mình còn gặp nhau ./.

**b) Mây gió tan hợp:**

- Mây gió mây tan hợp, ta chớ lo gì phút giây phân kỳ.
- Còn trời còn non sông, còn người còn Đoàn viên .
- Ta nắm tay từ biệt, dù có ra về vẫn luôn dặn lòng.
- Dặn lòng đừng quên,
- Quên lời tuyên thệ, quên nghĩa làm người ./.

**c) Ngày dần tiêu tan:**

- Ngày dần tiêu tan, đứng vòng quanh đây, cùng nắm tay ta nhắc nhở lời.
- Đường đời tuy xa, gắn bền tâm lo, một đích chung: Giúp ích cho đời.
- Rồi ngày mai nhìn, bóng dáng nơi này, lòng hứa với nhau rằng Sắp Sẵn luôn.
- Bền chặt tình thương, đồng lòng hứa với nhau rằng, ta chớ quên Giúp ích cho đời ./.

**e) Lúc Thú Vui Này:**

- Lúc thú vui này lòng càng quyến luyến anh em chúng mình.
- Lúc thú vui này lòng càng những muốn anh em thấu tình.
- Rồi tay nhau chớ lâu nhé, tình anh em chớ quên nhé.
- Lòng anh em nhớ nhau, tuy xa mà hóa ra gần.
- Quyến luyến nhau là tình mình đối với anh em chúng mình,
- Quyến luyến nhau là tình mình đối với anh em khác Đoàn.
- Rồi tay nhau chớ lâu nhé, tình anh em chớ quên nhé.
- Lòng anh em nhớ nhau, tuy xa mà hóa ra gần ./.

**15) Gọi Đoàn Sinh Nhảy Lửa**

**(Toán phụ trách lửa hát)**

- Ta đốt to cho bùng lên sáng,

- 445 - Đốt to cho bùng lên sáng, đốt to cho bùng lên sáng, sáng lên.  
446 - Mau các anh em cùng nhau đến, đến nhanh lên đoàn sinh nhé,  
447 - Đến nhanh không thôi các anh chờ ta.  
448 - Trong bóng đêm bên rừng hoa lá,  
449 - Suối reo gió lùa trong núi, Tối nay ta cùng nhau đến, đến đây.  
450 - Mau các anh em cùng nhau đến, chóng nhanh lên đoàn sinh nhé  
451 - Chóng nhanh không thôi các anh chờ ta.

452

453 **16) Gọi Lửa:**

454 **(Toán phụ trách):**

- 455 - Ơ ... này anh em ơi !

456 **(Tất cả):**

- 457 - Oi ... .

458 **(Toán phụ trách):**

- 459 - Lại đây ta cùng nhau nhóm lửa hồng,  
460 - Đèn bù những lúc sương rơi  
461 - Rơi trong đêm khuya một trời mịt mù.

462 **(Tất cả Đoàn sinh tham dự):**

- 463 - Rơi trong đêm khuya một trời mịt mù.

464 **(Toán phụ trách):**

- 465 - Ơ ... này anh em ơi !

466 **(Tất cả Đoàn sinh tham dự):**

- 467 - Oi ... .

468 **(Toán phụ trách):**

- 469 - Lại đây ta cùng nhau quay quàn,  
470 - Nào Đoàn ta ca,  
471 - Ca trong đêm khuya lửa hồng bập bùng,

472 **(Tất cả Đoàn sinh tham dự):**

- 473 - Ca trong đêm khuya lửa hồng bập bùng./.

474

475 **17) Nhảy Lửa:**

476 **(Tất cả mọi người vừa hát vừa nhảy)**

477 a)

- 478 - Anh em ta, mau cố chất cây khô vào đây, đốt chung,
- 479 - Đêm khuya nghe, tiếng tí tách, cây khô nổ vang, giữa rừng,
- 480 - Giang tay nhau, đứng vòng quanh lửa hồng, trong khói xanh, gió đưa bốc cao.
- 481 - Cùng cầm tay hát vang lừng ta chúc, lửa thêm sáng tươi, xua tan bóng đêm,
- 482 - Anh em ta, đùa vui hăng hái, dẫn người đời, như ta được bao.

483 b)

- 484 - Ở anh em, cùng im lặng, tai nghe ngàn vang, tiếng ca,
- 485 - Trong đêm khuya, trông ánh sáng, điểm tô rừng cây, rờ ràng,
- 486 - Lên cho cao, bùng cho sáng, bùng to lửa lên, cao to lửa lên,
- 487 - Bùng bùng to, cho hồng cho sáng, bùng to lửa lên, cao to lửa lên,
- 488 - Lên cho cao, thật cao cao vút, bốc lên nào, cao cao thật cao ./.

### 490 18) Mang Lửa Vào Tim

- 491 - Màn đêm buông lơ lửng theo ánh lửa dần tàn,
- 492 - Tình anh em ta theo ánh lửa tràn lan,
- 493 - Tim ta đây, còn khắc ghi bao nhiêu mối tình mặn nồng.
- 494 - Lửa đêm nay tan, Nhưng lửa thiêng còn cháy âm thầm ngàn đời.
- 495 - Biệt ly muôn phương, Ta nguyện đem lửa thiêng rải rắc khắp chốn.
- 496 - Mong mai sau, ngọn lửa thiêng cháy lên đốt lòng mọi người./.

### 498 19) Tàn Lửa

- 499 - Đêm đã dần dần buông xuống, Chúng ta cùng (ngồi) quay quẩn, lửa hồng soi sáng .
- 500 - Đêm đã dần dần buông xuống, Chúng ta cùng (ngồi) quay quẩn lửa hồng soi lòng .
- 501 - Ừ... ừ... ừ .....(lặp lại âm bài hát)
- 502 - Ừ... ừ... ừ .....(lặp lại âm bài hát)

### 504 20) Tiễn Biệt

- 505 - Giờ đây phút chia ly, Trưởng ơi vui ra đi, Trưởng ơi... chia lìa.
- 506 - Ghi nhớ mãi ơn người, luôn hiến dâng cho đời.
- 507 - Giờ đây... cách xa . (2 lần)